

CHƯƠNG TRÌNH NGHỊ SỰ
ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2020
CÔNG TY CỔ PHẦN KHÁCH SẠN VÀ DỊCH VỤ ĐẠI DƯƠNG

Thời gian: 08 giờ 30 phút, Thứ Sáu, ngày 22 tháng 05 năm 2020

Địa điểm: Phòng chiếu số 3, tầng 5, tòa nhà Fafim, 19 Nguyễn Trãi, phường Khương Trung, Quận Thanh Xuân, Thành phố Hà Nội.

Thời gian	Nội dung
08:30-09:30	Tiếp đón Đại biểu và kiểm tra cổ đông tham dự Đại hội
09:30-09:35	Tuyên bố lý do, giới thiệu thành phần tham dự Đại hội
09:35-10:30	<ul style="list-style-type: none">- Giới thiệu Ban kiểm tra tư cách cổ đông và Báo cáo kết quả kiểm tra tư cách cổ đông tham dự Đại hội;- Giới thiệu Chủ tọa Đại hội và Chủ tọa chỉ định bộ phận hỗ trợ;- Đề cử và bầu Ban kiểm phiếu Đại hội;- Chủ tọa khai mạc Đại hội;- Thông qua Chương trình nghị sự;- Thông qua Quy chế làm việc của Đại hội.
10:35-11:30	Trình bày các Báo cáo và Tờ trình: <ul style="list-style-type: none">- Báo cáo của Ban Tổng Giám đốc về kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2019 và kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2020;- Báo cáo của Hội đồng quản trị về công tác quản trị và kết quả hoạt động của từng thành viên HĐQT năm 2019;- Báo cáo hoạt động của Ban Kiểm soát năm 2019;- Tờ trình thay đổi tên Công ty, thay đổi trụ sở Công ty;- Tờ trình về Dự thảo sửa đổi, bổ sung Điều lệ;- Tờ trình v/v tăng số lượng thành viên độc lập HĐQT và bầu bổ sung thành viên độc lập HĐQT.
11:30-11:50	Thảo luận tại Đại hội về các nội dung Trình bày
11:50-12:20	Biểu quyết: Nội dung thuộc phần Trình bày
12:20-13:20	Nghỉ giải lao và kiểm phiếu
13:20-13:30	Công bố kết quả kiểm phiếu
13:30-14:30	Trình bày các Tờ trình, Báo cáo: <ul style="list-style-type: none">- Báo cáo của Hội đồng quản trị về việc bổ nhiệm Tổng Giám đốc Công ty- Tờ trình về việc thông qua Báo cáo tài chính kiểm toán năm 2019;- Tờ trình về việc lựa chọn đơn vị kiểm toán năm 2020;- Tờ trình về việc thông qua quyết toán thù lao cho HĐQT, BKS năm 2019 và phương án thù lao cho HĐQT, BKS năm 2020;- Tờ trình phương án phân phối lợi nhuận năm 2019;- Tờ trình về Dự thảo Quy chế nội bộ về Quản trị Công ty;- Quy chế bầu cử Thành viên độc lập HĐQT.
14:30-15:00	Thảo luận tại Đại hội các nội dung Tờ trình
15:00-15:30	Biểu quyết: Thông qua các Tờ trình, Báo cáo

15:30-16:00	Nghỉ giải lao và kiểm phiếu
16:00-16:30	Thông báo kết quả biểu quyết các nội dung Tờ trình
16:30-16:40	Thông báo Danh sách đề cử ứng cử viên bầu Thành viên độc lập HĐQT.
16:40-16:55	Tiến hành bầu cử thành viên độc lập HĐQT
16:55-17:05	Thông báo kết quả bầu cử thành viên độc lập HĐQT
17:05-17:30	<ul style="list-style-type: none"> - Thư ký trình bày Biên bản Đại hội và Nghị quyết Đại hội - Thông qua Biên bản và Nghị quyết Đại hội - Bế mạc Đại hội

Ghi chú: Tài liệu này có thể được sửa đổi, bổ sung thích hợp và trình ĐHCĐ xem xét, quyết định thông qua tại Đại hội.

Số: 05/2020/TT-BKS

Hà Nội, ngày 06 tháng 05 năm 2020

TỜ TRÌNH

(V/v: Lựa chọn đơn vị kiểm toán cho năm tài chính 2020)

**Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2020
Công ty Cổ phần Khách sạn và Dịch vụ Đại Dương**

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 68/2014/QH13 được Quốc hội thông qua ngày 26/11/2014;
- Căn cứ Điều lệ tổ chức hoạt động của Công ty Cổ phần Khách sạn và Dịch vụ Đại Dương.

Thực hiện các nghĩa vụ được quy định tại Điều lệ Công ty và các quy định của pháp luật có liên quan, Ban Kiểm soát Công ty Cổ phần Khách sạn và Dịch vụ Đại Dương kính trình Đại hội đồng cổ đông phê duyệt việc lựa chọn công ty kiểm toán độc lập thực hiện soát xét và kiểm toán báo cáo tài chính cho năm tài chính 2020 của Công ty theo quy định pháp luật như sau:

I. Tiêu thức lựa chọn Công ty kiểm toán:

1. Là công ty kiểm toán được Ủy ban Chứng khoán Nhà nước chấp thuận kiểm toán cho các tổ chức phát hành, niêm yết và tổ chức kinh doanh chứng khoán năm 2020;
2. Có kinh nghiệm kiểm toán cho các công ty, tập đoàn lớn trong lĩnh vực kinh doanh bất động sản; tài chính, sản xuất và đầu tư xây dựng;
3. Có đội ngũ kiểm toán viên có trình độ và nhiều kinh nghiệm;
4. Có uy tín về chất lượng kiểm toán;
5. Đáp ứng được yêu cầu của công ty về phạm vi và tiến độ kiểm toán; và
6. Có mức phí kiểm toán hợp lý, phù hợp với chất lượng kiểm toán trên cơ sở xem xét các văn bản chào phí kiểm toán và phạm vi kiểm toán.

II. Danh sách các công ty kiểm toán:

Trên cơ sở các tiêu thức lựa chọn trên, Ban Kiểm soát kính đề xuất Đại hội đồng cổ đông xem xét và thông qua danh sách các công ty kiểm toán sẽ được lựa chọn làm đơn vị kiểm toán cho năm tài chính 2020 của Công ty như sau:

STT	Tên doanh nghiệp	Năm thành lập	Địa chỉ liên hệ
01	Công ty TNHH Hãng Kiểm toán AASC	1991	Số 01 Lê Phụng Hiểu, quận Hoàn Kiếm, thành phố Hà Nội.
02	Công ty TNHH Kiểm toán AFC Việt Nam	1991	Tầng 2, Tòa nhà Indochina, 4 Nguyễn Đình Chiểu, Phường Đa Kao, Quận 1, Thành phố Hồ Chí Minh; VPGD Chi nhánh phía Bắc: P709, Tòa nhà Sunrise, Trần Thái Tông, Quận Cầu Giấy, Thành phố Hà Nội.

03	Công ty TNHH Deloitte Việt Nam	1991	Tầng 12A, Tòa nhà Vinaconex, 34 Láng Hạ, quận Đống Đa, thành phố Hà Nội
04	Công ty TNHH Kiểm toán BDO	2002	Tầng 20, tòa nhà Icon 4, 243A Đê La Thành, Quận Đống Đa, thành phố Hà Nội

III. Đề xuất của Ban Kiểm Soát:

- Kính trình Đại hội đồng cổ đông thông qua tiêu chí lựa chọn và danh sách các công ty kiểm toán như đã nêu tại Mục II;
- Kính trình Đại hội đồng cổ đông ủy quyền cho Hội đồng quản trị thực hiện việc lựa chọn một trong các công ty kiểm toán nêu trên.
- Trong trường hợp Công ty không chọn được một trong các đơn vị kiểm toán nêu trên để soát xét và kiểm toán báo cáo tài chính Công ty cho năm tài chính 2020, Ban Kiểm soát kính trình Đại hội đồng cổ đông ủy quyền cho Hội đồng quản trị chủ động lựa chọn đơn vị khác trên cơ sở đáp ứng được tiêu chí lựa chọn đã đề ra và đảm bảo lợi ích tối đa cho Công ty.
- Giao cho Tổng Giám đốc Công ty ký hợp đồng kiểm toán (bao gồm việc ký hợp đồng với công ty kiểm toán mới trong trường hợp chấm dứt hợp đồng với công ty kiểm toán đã được Hội đồng quản trị lựa chọn lần đầu).

Kính trình Đại hội đồng cổ đông Công ty Cổ phần Khách sạn và Dịch vụ Đại Dương xem xét và thông qua.

Trân trọng./.



Nơi nhận:

- Như trên;
- Lưu: HDQT, BKS, VT.

**TM. BAN KIỂM SOÁT
TRƯỞNG BAN**



NGUYỄN HƯƠNG NGÀ

quyền và nhiệm vụ được giao theo đúng Luật Doanh nghiệp, Điều lệ công ty và các quy định của pháp luật, đảm bảo lợi ích hợp pháp của công ty và các cổ đông.

Hội đồng quản trị Công ty báo cáo Đại hội đồng cổ đông về việc Hội đồng quản trị bổ nhiệm ông Nguyễn Giang Nam là Tổng Giám đốc Công ty.

Trân trọng!

Nơi nhận:

- Như trên;
- Lưu: VT.

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH HĐQT



NGUYỄN THÀNH TRUNG

Số: 06/2020/TT-HĐQT

Hà Nội, ngày 06 tháng 05 năm 2020

TỜ TRÌNH

(V/v: Quyết toán thù lao Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát năm 2019
và thông qua phương án thù lao Hội đồng Quản trị và Ban kiểm soát năm 2020)

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2020
Công ty Cổ phần Khách sạn và Dịch vụ Đại Dương

Căn cứ:

- Luật Doanh nghiệp số 68/2014/QH13 được Quốc hội thông qua ngày 26/11/2014;
- Căn cứ Điều lệ tổ chức hoạt động của Công ty Cổ phần Khách sạn và Dịch vụ Đại Dương;
- Căn cứ Nghị quyết số 01/2019/QĐ-ĐHĐCĐ ngày 25/06/2019 của Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2019 Công ty Cổ phần Khách sạn và Dịch vụ Đại Dương;
- Căn cứ vào kết quả sản xuất kinh doanh năm 2019 và kế hoạch sản xuất kinh doanh của Công ty 2020.

Hội đồng Quản trị Công ty Cổ phần Khách sạn và Dịch vụ Đại Dương kính trình Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2020 thông qua quyết toán thù lao Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát thực hiện năm 2019 và thông qua phương án thù lao Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát năm 2020 như sau:

1. Quyết toán thù lao Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát năm 2019:

- Tổng số tiền thù lao HĐQT, BKS năm 2019 (đã bao gồm các khoản thuế) đã được phê duyệt là: 2.437.000.000 đồng. Cụ thể:

STT	Chỉ tiêu	Số lượng thành viên (Người)	Trong thời gian còn lại của Nhiệm kỳ 2014 – 2018 (từ 01/01/2019 đến 24/06/2019)	Nhiệm kỳ 2019 – 2024 (từ 25/06/2019 đến 31/12/2019)	Tổng thù lao được phê duyệt 2019 (Gross) (VND)
A	Thù lao HĐQT				
1	Chủ tịch HĐQT	01	325.000.000	615.000.000	945.000.000
2	Phó Chủ tịch HĐQT	01		307.500.000	307.500.000
3	Thành viên HĐQT	03	260.000.000	553.500.000	817.500.000
	Tổng cộng HĐQT		585.000.000	1.476.000.000	2.061.000.000
B	Thù lao BKS				
1	Trưởng ban BKS	01	65.000.000	123.000.000	188.000.000
2	Thành viên BKS	02	65.000.000	123.000.000	188.000.000
	Tổng cộng BKS		130.000.000	246.000.000	376.000.000
C	Tổng cộng				2.437.000.000

- Tổng số tiền thù lao HĐQT, BKS năm 2019 (đã bao gồm các khoản thuế) đã chi trả là: 2.427.913.045 đồng. Cụ thể:

STT	Chỉ tiêu	Số lượng thành viên (Người)	Trong thời gian còn lại của Nhiệm kỳ 2014 – 2018 (từ 01/01/2019 đến 24/06/2019)	Nhiệm kỳ 2019 – 2024 (từ 25/06/2019 đến 31/12/2019)	Tổng thù lao đã chi trả năm 2019 (Gross) (VND)
A	Thù lao HĐQT				
1	Chủ tịch HĐQT	01	325.000.002	615.000.000	940.000.002
2	Phó Chủ tịch HĐQT	01		298.413.044	298.413.044
3	Thành viên HĐQT	03	259.999.996	553.500.000	813.499.996
	Tổng cộng HĐQT		584.999.998	1.466.913.044	2.051.913.042
B	Thù lao BKS				
	Trưởng ban BKS	01	64.999.999	123.000.000	189.000.000
	Thành viên BKS	02	65.000.004	123.000.000	189.000.000
	Tổng cộng BKS		130.000.003	246.000.000	376.000.003
C	Tổng cộng				2.427.913.045

(Thù lao HĐQT, BKS trong năm thực tế chi trả ít hơn kế hoạch là do có thành viên HĐQT được bầu là Phó Chủ tịch HĐQT vào ngày 10/7/2020).

2. Mức thù lao Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát năm 2020:

Năm 2020, Hội đồng quản trị đề xuất mức thù lao cho các thành viên HĐQT, BKS bằng mức thù lao HĐQT, BKS năm 2019 đã được Đại hội đồng cổ đông thông qua. Cụ thể:

Stt	Chỉ tiêu	Mức thù lao dự kiến năm 2020 (VND/người/tháng)	Số lượng thành viên (Người)	Tổng thù lao dự kiến 2020 (Gross) (VND)
A	Thù lao HĐQT			
1	Chủ tịch HĐQT	100.000.000	01	1.200.000.000
2	Phó Chủ tịch HĐQT	50.000.000	01	600.000.000
3	Thành viên HĐQT	30.000.000	04 (Dự kiến)	1.440.000.000
	Tổng cộng HĐQT			3.240.000.000
B	Thù lao BKS			
	Trưởng ban BKS	20.000.000	01	240.000.000
	Thành viên BKS	10.000.000	02	240.000.000
	Tổng cộng BKS			480.000.000
C	Tổng cộng			3.720.000.000

(Mức thù lao trên đã bao gồm các khoản thuế theo quy định của pháp luật).

Kính trình Đại hội đồng Cổ đông Công ty Cổ phần Khách sạn và Dịch vụ Đại Dương xem xét, cho ý kiến và thông qua.

Trân trọng!



Nơi nhận:

- Như trên;
- Ban Tổ chức ĐHĐCĐ 2020 OCH;
- Lưu: HĐQT, VT.

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH**



NGUYỄN THÀNH TRUNG

Số: 07/2020/TT-HĐQT

Hà Nội, ngày 06 tháng 05 năm 2020

TỜ TRÌNH

(V/v: Thông qua phương án phân phối lợi nhuận năm 2019)

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2020
Công ty Cổ phần Khách sạn và Dịch vụ Đại Dương

Căn cứ:

- Luật Doanh nghiệp số 68/2014/QH13 được Quốc hội thông qua ngày 26/11/2014;
- Căn cứ Điều lệ tổ chức hoạt động của Công ty Cổ phần Khách sạn và Dịch vụ Đại Dương;
- Căn cứ Nghị quyết số 01/2019/QĐ-ĐHĐCĐ ngày 25/06/2019 của Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2019 Công ty Cổ phần Khách sạn và Dịch vụ Đại Dương;
- Căn cứ vào Báo cáo tài chính năm 2019 đã được kiểm toán bởi Công ty TNHH Hãng Kiểm toán AASC.

Hội đồng Quản trị Công ty Cổ phần Khách sạn và Dịch vụ Đại Dương kính trình Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2020 thông qua phương án phân phối lợi nhuận năm 2019 như sau:

1. Số liệu tài chính tổng hợp năm 2019:

Theo Báo cáo tài chính hợp nhất, Báo cáo tài chính Công ty mẹ năm 2019 đã được kiểm toán bởi Công ty TNHH Hãng Kiểm toán AASC, một số chỉ tiêu tài chính cơ bản như sau:

(ĐVT: đồng)

STT	Chỉ tiêu	Thực hiện năm 2019 (đã kiểm toán)	Kế hoạch năm 2019	Thực hiện năm 2019/ Kế hoạch năm 2019
I.	Kết quả kinh doanh Công ty mẹ			
1	Tổng doanh thu	354.306.939.975	257.944.760.386	137%
2	Tổng chi phí	149.653.781.074	208.473.788.042	72%
3	Lợi nhuận trước thuế	204.653.158.901	49.470.972.344	414%
4	Lợi nhuận sau thuế	204.556.142.372	49.345.612.501	415%
II	Kết quả kinh doanh hợp nhất			
1	Tổng doanh thu	1.210.363.510.695	1.147.045.628.978	105,5%
2	Tổng chi phí	1.137.294.527.183	1.130.013.866.420	100,5%
3	Lợi nhuận trước thuế	73.068.983.512	17.031.762.558	429%
4	Lợi nhuận sau thuế	31.411.615.033	-22.002.930.858	243%

2. Phương án phân phối lợi nhuận năm 2019:

Hội đồng quản trị báo cáo và kính trình Đại hội đồng cổ đông phương án phân phối lợi nhuận năm 2019 cụ thể như sau:

(ĐVT: đồng)

STT	Chỉ tiêu	Số tiền	Tỷ lệ /lợi nhuận phân phối	Ghi chú
1	Lợi nhuận phân phối	204.556.142.372	-	
2	Trích Quỹ khen thưởng - phúc lợi	2.045.000.000	1%	
3	Trích Quỹ đầu tư phát triển	0	0%	
4	Chia cổ tức bằng tiền	0	0%	
5	Lợi nhuận phân phối còn lại dùng để bù đắp lỗ lũy kế từ các năm trước	202.511.142.372	99%	

Mặc dù năm 2019 là năm thứ 2 liên tiếp Công ty Cổ phần Khách sạn và Dịch vụ Đại Dương có kết quả kinh doanh có lãi nhưng chưa bù đắp được khoản lỗ lũy kế từ các năm trước. Căn cứ Điều 132 Luật doanh nghiệp năm 2014 quy định về việc trả cổ tức của cổ phần phổ thông khi “đã trích lập các quỹ công ty và bù đắp đủ lỗ trước đó theo quy định của pháp luật và Điều lệ công ty”. Như vậy theo quy định Công ty chưa đủ điều kiện để thực hiện chia cổ tức do đang có lỗ lũy kế trên báo cáo tài chính.

Hội đồng quản trị đưa ra phương án trích Quỹ khen thưởng phúc lợi để đảm bảo chính sách chăm lo đời sống của cán bộ nhân viên và khuyến khích người lao động tăng hiệu quả làm việc. Mức trích lập dựa trên cơ sở tham khảo quy định tại Nghị định 91/2015/NĐ-CP ngày 13/10/2015; Nghị định 32/2018/NĐ-CP của Chính Phủ ngày 08/3/2018 và Thông tư số 28/2016/TT-BLĐTBXH ngày 10/9/2016 của Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội.

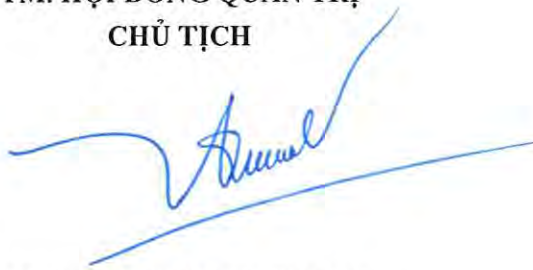
Kính trình Đại hội đồng Cổ đông Công ty Cổ phần Khách sạn và Dịch vụ Đại Dương xem xét, cho ý kiến và thông qua.

Trân trọng!

Nơi nhận:

- Như trên;
- Ban Tổ chức ĐHĐCĐ 2020 OCH;
- Lưu: HĐQT, VT.

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH



NGUYỄN THÀNH TRUNG

**CÔNG TY CỔ PHẦN KHÁCH SẠN
VÀ DỊCH VỤ ĐẠI DƯƠNG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Số: 08/2020/TT-ĐHĐCD-OCH

Hà Nội, ngày 06 tháng 05 năm 2020

TỜ TRÌNH

(V/v: Thông qua toàn văn Quy chế nội bộ về quản trị Công ty)

**Kính gửi : Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2020
Công ty Cổ phần Khách sạn và Dịch vụ Đại Dương**

Căn cứ:

- Luật Doanh nghiệp số 68/2014/QH13 ngày 26/11/2014 và các văn bản hướng dẫn thi hành;
- Nghị định 71/2017/NĐ-CP ngày 6/6/2017 của Chính phủ về Quản trị Công ty áp dụng cho Công ty đại chúng;
- Thông tư 95/2017/TT-BTC ngày 22/9/2017 của Bộ Tài Chính hướng dẫn một số điều Nghị định 71/2017/NĐ-CP ngày 6/6/2017 của Chính phủ về Quản trị Công ty áp dụng cho Công ty đại chúng;
- Điều lệ của Công ty Cổ phần Khách sạn và Dịch vụ Đại Dương;
- Tình hình hoạt động thực tế của Công ty Cổ phần Khách sạn và Dịch vụ Đại Dương.

Theo quy định tại Điều 7 Nghị định 71/2017/NĐ-CP, Hội đồng quản trị Công ty có trách nhiệm xây dựng **Quy chế nội bộ về Quản trị Công ty** và trình Đại hội đồng cổ đông thông qua. Căn cứ vào quy định của pháp luật hiện hành và trên yêu cầu thực tế trong quản trị, điều hành của Công ty, Hội đồng Quản trị Công ty Cổ phần Khách sạn và Dịch vụ Đại Dương (“OCH”) kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét thông qua toàn văn **Quy chế nội bộ về Quản trị Công ty** (Toàn văn như file đính kèm).

Nội dung **Quy chế nội bộ về Quản trị Công ty** được xây dựng dựa trên cơ sở tham chiếu Điều lệ của Công ty Cổ phần Khách sạn và Dịch vụ Đại Dương, Quy chế nội bộ về Quản trị Công ty (mẫu) quy định tại Phụ lục 02 ban hành kèm theo Thông tư số 95/2017/TT-BTC của Bộ Tài chính ngày 22/9/2017 và nhu cầu thực tế, đặc thù trong tổ chức hoạt động, quản trị điều hành của Công ty.

Trân trọng kính trình Đại hội xem xét và phê duyệt!

Nơi nhận:

- Như Kính gửi;
- Lưu TCHC.

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH**



NGUYỄN THÀNH TRUNG

Hà Nội, ngày 06 tháng 05 năm 2020

4

QUY CHẾ BẦU CỬ
THÀNH VIÊN ĐỘC LẬP HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
TẠI ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2020

1. Căn cứ

- 1.1 Luật Doanh nghiệp số 68/2014/QH13 được Quốc hội nước Cộng hoà Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 26/11/2014;
- 1.2 Luật Chứng khoán số 70/2006/QH11, Luật số 62/2010/QH12 sửa đổi, bổ sung Luật Chứng khoán và các văn bản hướng dẫn thi hành;
- 1.3 Nghị định 71/2017/NĐ-CP ngày 06/6/2017 của Chính phủ hướng dẫn về quản trị công ty áp dụng đối với Công ty đại chúng;
- 1.4 Điều lệ Công ty Cổ phần Khách sạn và Dịch vụ Đại Dương;
- 1.5 Quy chế làm việc Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2020 Công ty Cổ phần Khách sạn và Dịch vụ Đại Dương.

2. Mục tiêu

- 2.1 Đảm bảo tuân thủ pháp luật và Điều lệ Công ty Cổ phần Khách sạn và Dịch vụ Đại Dương;
- 2.2 Đảm bảo nguyên tắc công khai, dân chủ và quyền lợi hợp pháp của tất cả cổ đông;
- 2.3 Đảm bảo tính tập trung, ổn định tổ chức của Phiên họp Đại hội đồng cổ đông.

3. Nguyên tắc bầu cử thành viên độc lập Hội đồng quản trị (HDQT)

Việc biểu quyết bầu Thành viên độc lập HDQT được thực hiện bỏ phiếu kín theo phương thức bầu dồn phiếu.

- 3.1 Mỗi cổ đông được phát 01 (một) tờ phiếu bầu Thành viên độc lập HDQT có tổng số phiếu có quyền bầu cử Thành viên độc lập HDQT được xác định bằng số cổ phần có quyền biểu quyết của cổ đông (số cổ phần sở hữu và/hoặc đại diện) x (nhân với) số lượng Thành viên độc lập HDQT được bầu trong Đại hội.
- 3.2 Cổ đông bầu Thành viên độc lập HDQT bằng cách điền số phiếu bầu tương ứng cho từng ứng cử viên Thành viên độc lập HDQT sao cho tổng số phiếu bầu Thành viên độc lập HDQT trên mỗi Tờ phiếu bầu không lớn hơn tổng số phiếu có quyền bầu cử Thành viên độc lập HDQT. Cổ đông có quyền dồn hết hoặc một phần tổng số phiếu có quyền bầu cử Thành viên độc lập HDQT của mình cho một hoặc một số ứng cử viên.
- 3.3 Cổ đông không được bầu quá số thành viên đã được Đại hội đồng cổ đông biểu quyết thông qua;

3.4 Trường hợp phát sinh thêm ứng viên trong ngày diễn ra Đại hội, cổ đông có thể liên hệ với Ban Kiểm phiếu xin cấp lại phiếu bầu cử mới và phải nộp lại phiếu cũ (trước khi bỏ vào thùng phiếu).

4. Phiếu bầu cử

4.1. Nội dung của phiếu bầu cử

4.1.1. Phiếu bầu cử (phiếu bầu) là phiếu có ghi mã cổ đông, số cổ phần sở hữu và/hoặc đại diện, có đóng dấu treo của Công ty;

4.1.2. Mỗi cổ đông sẽ được phát một (01) Phiếu bầu thành viên độc lập Hội đồng quản trị. Cổ đông khi được phát phiếu phải kiểm tra lại các thông tin ghi trên phiếu bầu, nếu có sai sót phải thông báo ngay cho Ban Kiểm phiếu.

4.2. Cách ghi phiếu bầu cử

Cách ghi phiếu bầu được hướng dẫn cụ thể như sau:

4.2.1. Cổ đông bầu số ứng viên tối đa bằng số ứng viên trúng cử;

4.2.2. Cổ đông ghi rõ số phiếu bầu vào ô “Số phiếu bầu” của các ứng viên tương ứng.

5. Phiếu bầu hợp lệ phải đáp ứng các điều kiện sau:

5.1 Là phiếu bầu theo mẫu in sẵn do Ban tổ chức phát ra, không tẩy xóa, tẩy sửa, không viết thêm nội dung nào khác ngoài quy định cho phiếu bầu; phải có chữ ký, ghi rõ họ tên của Cổ đông tham dự.

5.2 Phiếu bầu cho ứng cử viên có tên trong danh sách ứng cử viên đã được công bố tại Đại hội đồng cổ đông trước khi tiến hành bỏ phiếu. Phiếu bầu không bầu ứng viên nào mà vẫn đảm bảo các quy định tại điểm 5.1 thì vẫn là phiếu hợp lệ.

5.3 Tổng số phiếu bầu nhỏ hơn hoặc bằng (\leq) tổng số phiếu có quyền bầu cử Thành viên độc lập HĐQT của cổ đông đó.

5.4 Không thuộc trường hợp quy định tại Mục 6 dưới đây.

6. Phiếu bầu không hợp lệ:

6.1 Phiếu không phải là phiếu do Ban tổ chức Đại hội phát hành;

6.2 Phiếu không có dấu treo kiểm soát tài liệu của Công ty Cổ phần Khách sạn và Dịch vụ Đại Dương và/hoặc mã cổ đông (tham dự) /mã vạch do Ban tổ chức Đại hội phát hành;

6.3 Phiếu gạch xóa, sửa chữa, ghi thêm (trừ trường hợp sửa chữa/ghi thêm vào Phiếu bầu ứng cử viên được đề cử bổ sung hợp lệ tại Đại hội) ứng cử viên không thuộc danh sách ứng cử viên đã được công bố tại Đại hội đồng cổ đông trước khi tiến hành bỏ phiếu;

6.4 Phiếu có tổng số phiếu bầu cho các ứng cử viên vượt quá tổng số phiếu có quyền bầu cử Thành viên độc lập HĐQT của cổ đông đó;

6.5 Phiếu bầu không có họ tên và chữ ký của cổ đông/người đại diện theo ủy quyền tham dự đại hội của cổ đông;

6.6 Phiếu nộp cho Ban kiểm phiếu sau khi Chủ tọa Đại hội tuyên bố bỏ phiếu kết thúc và hòm phiếu đã được niêm phong;

- 6.7 Không có chữ ký của Cổ đông tham dự.
- 7. Quy định về việc bỏ phiếu và kiểm phiếu:**
- 7.1 Trong trường hợp có sự sai sót, Cổ đông có thể liên hệ với Ban Kiểm phiếu xin cấp lại phiếu bầu cử mới và phải nộp lại phiếu cũ (trước khi bỏ vào thùng phiếu).
- 7.2 Cổ đông bỏ phiếu bầu cử vào thùng phiếu do Ban Kiểm phiếu giám sát.
- 7.3 Sau khi việc bỏ phiếu kết thúc, Ban Kiểm phiếu sẽ thực hiện kiểm phiếu trong 01 phòng riêng/khu vực riêng.
- 7.4 Ban Kiểm phiếu có thể sử dụng các phương tiện kỹ thuật điện tử và chuyên viên kỹ thuật hỗ trợ trong việc kiểm phiếu.
- 7.5 Việc bỏ phiếu được bắt đầu sau khi Chủ tọa tuyên bố việc bỏ phiếu bắt đầu (Sau khi Chủ tọa công bố danh sách ứng cử viên và Đại hội đồng cổ đông đã thông qua Quy chế bầu cử) và kết thúc sau khi Chủ tọa tuyên bố việc bỏ phiếu kết thúc (sau khi Chủ tọa hỏi Đại hội về việc còn cổ đông nào chưa bỏ phiếu mà không có cổ đông nào có ý kiến) trừ trường hợp theo quy định tại Điều 4.5 Quy chế làm việc của Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2020.
- 7.6 Kiểm tra tính hợp lệ của các Phiếu bầu và tiến hành kiểm phiếu.
- 7.7 Sau khi kiểm phiếu xong, Ban kiểm phiếu lập Biên bản kiểm phiếu bầu cử. Biên bản kiểm phiếu bầu sẽ được Trưởng Ban kiểm phiếu công bố trước Đại hội.
- 7.8 Phiếu bầu cử sau khi được kiểm sẽ được lưu trữ theo quy định.
- 8. Nguyên tắc lựa chọn ứng cử viên trúng cử làm Thành viên độc lập Hội đồng quản trị**
- 8.1 Ứng cử viên trúng cử làm Thành viên Độc lập HĐQT được xác định theo số phiếu bầu tính từ cao xuống thấp theo quy định và phải đảm bảo ứng cử viên trúng cử phải đạt ít nhất **65%** tổng số phiếu có quyền biểu quyết của tất cả các cổ đông có quyền biểu quyết có mặt trực tiếp hoặc thông qua đại diện được ủy quyền có mặt tại Đại hội chấp thuận.
- 8.2 Trường hợp có từ hai ứng cử viên trở lên đạt cùng số phiếu bầu như nhau cho thành viên cuối cùng của vị trí Thành viên Độc lập HĐQT thì sẽ tiến hành bầu lại trong số các ứng cử viên có số phiếu bầu ngang nhau, người có số phiếu cao nhất sẽ trúng cử.
- 8.3 Nếu kết quả bầu cử lần một không đủ số thành viên độc lập HĐQT thì sẽ được tiến hành bầu cử cho đến khi bầu đủ số lượng thành viên cần bầu.
- 8.4 Các vấn đề phát sinh (nếu có) sẽ được xin ý kiến cổ đông trực tiếp tại Đại hội.
- 8.5 Những khiếu nại về việc bầu cử và kiểm phiếu tại Đại hội sẽ do Chủ tọa Đại hội báo cáo Đại hội đồng cổ đông xin ý kiến và được ghi vào biên bản cuộc họp ĐHĐCĐ.
- 9. Hiệu lực thi hành**
- 9.1 Quy chế bầu cử này được công bố công khai trước Đại hội đồng cổ đông và lấy ý kiến biểu quyết của toàn thể cổ đông trước khi tiến hành bầu cử.
- 9.2 Nếu được Đại hội đồng cổ đông thông qua, quy chế bầu cử này sẽ có hiệu lực thi hành bắt buộc đối với tất cả các cổ đông tham dự Đại hội. Trường hợp nội dung của

quy chế này có sự khác biệt hoặc mâu thuẫn với các quy chế nội bộ khác của công ty thì quy chế này sẽ có giá trị ưu tiên áp dụng. *ĐCS*

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH**

A handwritten signature in blue ink, appearing to be 'Nguyễn Thành Trung', written over a horizontal blue line.

NGUYỄN THÀNH TRUNG

HƯỚNG DẪN BẦU DÒN PHIẾU

(Kèm theo quy chế bầu cử thành viên độc lập Hội đồng quản trị tại Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2020 của Công ty Cổ phần Khách sạn và Dịch vụ Đại Dương)

1. Quy định về việc bầu đôn phiếu

Việc bầu cử thành viên độc lập HĐQT tại Đại hội đồng cổ đông được tiến hành theo nguyên tắc bầu đôn phiếu, trong đó cổ đông có quyền sử dụng tổng số phiếu có quyền bầu cử Thành viên độc lập HĐQT của mình cho một ứng cử viên; hoặc một số ứng cử viên với số lượng phiếu bầu cho mỗi ứng cử viên không bắt buộc phải bằng nhau; hoặc chỉ bầu một phần trong tổng số phiếu có quyền bầu cử Thành viên HĐQT của mình cho một hoặc một số ứng cử viên, phần phiếu bầu còn lại có thể không bầu cho bất kỳ ứng cử viên nào.

2. Cách thức bầu

a) Xác định tổng số phiếu có quyền bầu cử Thành viên độc lập HĐQT của một cổ đông (hoặc đại diện cổ đông)

Tổng số phiếu có quyền bầu cử Thành viên độc lập HĐQT của cổ đông/đại diện cổ đông được xác định theo công thức sau:

Tổng số phiếu có quyền bầu cử Thành viên độc lập HĐQT = Tổng số phiếu có quyền biểu quyết của cổ đông (số cổ phần nắm giữ và/hoặc đại diện) x (nhân) Số thành viên được bầu tại Đại hội

Ví dụ: Số lượng thành viên được bầu bổ sung làm thành viên độc lập HĐQT được Đại hội đồng cổ đông thông qua là 01 người. Ông X là cổ đông nắm giữ 1.000 cổ phần có quyền biểu quyết. Như vậy, tổng số phiếu có quyền bầu cử thành viên độc lập HĐQT của ông X là $(1.000 \times 1) = 1.000$ phiếu. Danh sách ứng cử viên để bầu thành viên độc lập HĐQT được Đại hội đồng cổ đông thông qua giả định là có 2 người.

b) Cách thức bỏ phiếu:

Thực chất việc bầu cử là phân phối toàn bộ hoặc một phần tổng số phiếu có quyền bầu cử Thành viên HĐQT của cổ đông/đại diện cổ đông cho một hoặc một số ứng cử viên, trong đó số lượng phiếu bầu phân phối cho mỗi ứng cử viên có thể khác nhau, tùy thuộc vào sự tín nhiệm đối với ứng cử viên đó.

Cũng theo ví dụ trên, khi bầu cử thành viên HĐQT, ông X chia tổng số phiếu có quyền bầu cử Thành viên HĐQT của mình là 1.000 phiếu cho các ứng cử viên, chẳng hạn :

<i>TT</i>	<i>Họ và tên</i>	<i>Vị trí để cử</i>	<i>Số phiếu bầu</i>
1	Nguyễn A	TV độc lập HĐQT	1000
2	Nguyễn B	TV độc lập HĐQT	0
	Tổng cộng		1.000

Lưu ý: - Ông X có thể chỉ sử dụng **bằng hoặc ít hơn tổng số phiếu có quyền bầu cử Thành viên độc lập HĐQT của mình** (ở ví dụ này, tổng số phiếu có quyền bầu cử thành viên độc lập HĐQT của ông X là 1.000 phiếu) để bầu cho các ứng cử viên. Nếu dùng quá 1.000 phiếu thì tờ phiếu bầu của ông X là không hợp lệ.

- Trên mỗi tờ phiếu bầu có ghi rõ tổng số phiếu có quyền bầu cử của người cầm phiếu, số

này trên từng tờ phiếu của mỗi cổ đông/đại diện cổ đông là khác nhau tùy theo số cổ phần có quyền biểu quyết hiện đang nắm giữ và/hoặc đại diện của cổ đông đó. Tổng số lượng phiếu bầu cho các ứng cử viên không được vượt quá tổng số phiếu có quyền bầu cử Thành viên độc lập HĐQT này.

THÔNG BÁO
VỀ VIỆC ĐỀ CỬ ỨNG CỬ VIÊN
BẦU THÀNH VIÊN ĐỘC LẬP HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CÔNG TY CỔ PHẦN KHÁCH SẠN VÀ DỊCH VỤ ĐẠI DƯƠNG

1. Căn cứ:

- 1.1 Luật Doanh nghiệp số 68/2014/QH13 do Quốc Hội nước Cộng hòa XHCN Việt Nam thông qua ngày 26/11/2014;
- 1.2 Luật Chứng khoán số 70/2006/QH11, Luật số 62/2010/QH12 sửa đổi, bổ sung Luật Chứng khoán và các văn bản hướng dẫn thi hành;
- 1.3 Nghị định 71/2017/NĐ-CP ngày 06/6/2017 của Chính phủ hướng dẫn về quản trị công ty áp dụng đối với Công ty đại chúng;
- 1.4 Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty Cổ phần Khách sạn và Dịch vụ Đại Dương.

2. Mục tiêu:

- 2.1. Nhằm tăng cường sự minh bạch và dân chủ trong hoạt động của HĐQT và Công ty;
- 2.2. Tạo điều kiện thuận lợi cho công tác tổ chức, tiến hành Đại hội đồng cổ đông thường niên và ổn định hoạt động kinh doanh của Công ty.

3. Số lượng thành viên bầu bổ sung vào Hội đồng quản trị tại Đại hội

Số lượng thành viên độc lập Hội đồng quản trị (“**HĐQT**”) dự kiến bầu tại Đại hội là 01 thành viên độc lập HĐQT.

4. Tiêu chuẩn đối với Thành viên độc lập HĐQT

4.1. Tiêu chuẩn đối với Thành viên độc lập HĐQT

- 4.1.1 Có năng lực hành vi dân sự đầy đủ, không thuộc đối tượng không được quản lý doanh nghiệp như đã nêu tại Điểm 4.2 dưới đây;
- 4.1.2 Không phải là người đang làm việc cho công ty, công ty con của công ty; không phải là người đã từng làm việc cho công ty, công ty con của công ty ít nhất trong 03 năm liền trước đó.
- 4.1.3 Không phải là người đang hưởng lương, thù lao từ công ty, trừ các khoản phụ cấp mà thành viên Hội đồng quản trị được hưởng theo quy định;
- 4.1.4 Không phải là người có vợ hoặc chồng, cha đẻ, cha nuôi, mẹ đẻ, mẹ nuôi, con đẻ, con nuôi, anh ruột, chị ruột, em ruột là cổ đông lớn của công ty; là người quản lý của công ty hoặc công ty con của công ty;
- 4.1.5 Không phải là người trực tiếp hoặc gián tiếp sở hữu ít nhất 1% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của công ty;

- 4.1.6 Không phải là người đã từng làm thành viên Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát của công ty ít nhất trong năm (05) năm liền trước đó.
- 4.2. **Những người sau đây không được là thành viên độc lập Hội đồng quản trị:**
- 4.2.1 Cán bộ, công chức, viên chức theo quy định của pháp luật về cán bộ, công chức, viên chức;
- 4.2.2 Sĩ quan, hạ sĩ quan, quân nhân chuyên nghiệp, công nhân, viên chức quốc phòng trong các cơ quan, đơn vị thuộc Quân đội nhân dân; sĩ quan, hạ sĩ quan chuyên nghiệp trong các cơ quan, đơn vị thuộc Công an nhân dân Việt Nam, trừ những người được cử làm đại diện theo ủy quyền để quản lý phần vốn góp của Nhà nước tại doanh nghiệp;
- 4.2.3 Cán bộ lãnh đạo, quản lý nghiệp vụ trong doanh nghiệp nhà nước, trừ những người được cử làm đại diện theo ủy quyền để quản lý phần vốn góp của Nhà nước tại doanh nghiệp khác;
- 4.2.4 Người chưa thành niên; người bị hạn chế năng lực hành vi dân sự hoặc bị mất năng lực hành vi dân sự;
- 4.2.5 Người đang bị truy cứu trách nhiệm hình sự, chấp hành hình phạt tù, quyết định xử lý hành chính tại cơ sở cai nghiện bắt buộc, cơ sở giáo dục bắt buộc hoặc đang bị cấm hành nghề kinh doanh, đảm nhiệm chức vụ hoặc làm công việc nhất định liên quan đến kinh doanh theo quyết định của Tòa án; các trường hợp khác theo quy định của pháp luật về phá sản, phòng, chống tham nhũng.
- 4.2.6 Người không đảm bảo các điều kiện quy định tại Điểm 4.1 Thông báo này.

5. Đề cử Thành viên độc lập Hội đồng quản trị

Căn cứ theo Quy định tại Điều 24 Điều lệ Công ty Cổ phần Khách sạn và Dịch vụ Đại Dương, Cổ đông hoặc nhóm cổ đông nắm giữ từ 05% (năm phần trăm) tổng số cổ phần có quyền biểu quyết trong thời hạn liên tục từ 06 (sáu) tháng trở lên tính đến thời điểm chốt danh sách cổ đông dự họp (ngày 28/04/2020) có quyền tự đề cử hoặc gộp số phiếu của từng người lại với nhau để đề cử ứng cử viên để bầu vào Hội đồng quản trị với quy định như sau:

- 5.1 Cổ đông hoặc nhóm cổ đông nắm giữ từ 05% đến dưới 10% số cổ phần có quyền biểu quyết được đề cử 01 (một) ứng viên;
- 5.2 Cổ đông hoặc nhóm cổ đông nắm giữ từ 10% đến dưới 30% số cổ phần có quyền biểu quyết được đề cử tối đa 02 (hai) ứng viên;
- 5.3 Cổ đông hoặc nhóm cổ đông nắm giữ từ 30% đến dưới 40% số cổ phần có quyền biểu quyết được đề cử tối đa 03 (ba) ứng viên;
- 5.4 Cổ đông hoặc nhóm cổ đông nắm giữ từ 40% đến dưới 50% số cổ phần có quyền biểu quyết được đề cử tối đa 04 (bốn) ứng viên;
- 5.5 Cổ đông hoặc nhóm cổ đông nắm giữ từ 50% đến dưới 60% số cổ phần có quyền biểu quyết được đề cử tối đa 05 (năm) ứng viên;
- 5.6 Cổ đông hoặc nhóm cổ đông nắm giữ từ 60% đến dưới 70% số cổ phần có quyền biểu quyết được đề cử tối đa 06 (sáu) ứng viên;

- 5.7 Cổ đông hoặc nhóm cổ đông nắm giữ từ 70% đến 80% số cổ phần có quyền biểu quyết được đề cử tối đa 07 (bảy) ứng viên;
- 5.8 Cổ đông hoặc nhóm cổ đông nắm giữ từ 80% đến 90% số cổ phần có quyền biểu quyết được đề cử tối đa 08 (tám) ứng viên.
- 5.9 Trường hợp số lượng các ứng cử viên Thành viên độc lập HĐQT thông qua đề cử không đủ số lượng cần thiết, HĐQT đương nhiệm có quyền đề cử thêm ứng cử viên đáp ứng đầy đủ tiêu chuẩn như trên để bầu làm Thành viên độc lập HĐQT. Cơ chế đề cử hay cách thức HĐQT đương nhiệm đề cử ứng viên độc lập HĐQT phải được công bố rõ ràng và phải được Đại hội đồng cổ đông thông qua trước khi tiến hành đề cử.
6. **Hồ sơ tham gia đề cử ứng cử viên Thành viên độc lập HĐQT**
Hồ sơ tham gia đề cử ứng cử viên Thành viên độc lập HĐQT, bao gồm:
- 6.1 Đơn đề cử vị trí Thành viên độc lập HĐQT (theo mẫu đăng tại website Công ty);
- 6.2 Sơ yếu lý lịch do ứng cử viên tự khai (theo mẫu đăng tại website Công ty);
- 6.3 Bản sao công chứng: Chứng minh thư nhân dân/Căn cước công dân; Hộ chiếu nếu là người nước ngoài hoặc người Việt Nam cư trú ở nước ngoài và các bằng cấp, văn bằng chứng chỉ chứng nhận trình độ văn hoá, trình độ chuyên môn;
- 6.4 Trường hợp cổ đông ủy quyền cho người khác đề cử: cung cấp thêm các tài liệu sau:
+ Giấy ủy quyền đề cử hợp lệ có công chứng hoặc xác thực chữ ký của cơ quan/tổ chức có chức năng (Cổ đông cá nhân);
+ Giấy ủy quyền chữ ký của người đại diện có thẩm quyền đóng dấu công ty và tài liệu chứng minh tư cách của đại diện có thẩm quyền nếu không phải là đại diện theo pháp luật (Cổ đông tổ chức).
- 6.5. Giấy xác nhận số cổ phần mà cổ đông hoặc nhóm cổ đông đề cử sở hữu liên tục tối thiểu 06 tháng tính đến ngày **28/04/2020** (ngày chốt Danh sách cổ đông hợp ĐHCĐ thường niên năm 2020 của Công ty Cổ phần Khách sạn và Dịch vụ Đại Dương) hoặc giấy tờ tương đương được lập bởi Công ty chứng khoán nơi cổ đông hoặc nhóm cổ đông đó mở tài khoản hoặc của Trung tâm Lưu ký chứng khoán Việt Nam.

7. **Lựa chọn các ứng cử viên**

Dựa trên hồ sơ đề cử đáp ứng đủ điều kiện đề cử nêu trên, Hội đồng quản trị sẽ lập danh sách các ứng cử viên đáp ứng đủ điều kiện như quy định và công bố danh sách này đến Đại hội đồng cổ đông.

Kính đề nghị:

Cổ đông hoặc nhóm cổ đông muốn đề cử ứng cử viên để bầu Thành viên độc lập Hội đồng quản trị gửi hồ sơ tham gia đề cử đến Ban Tổ chức Đại hội muộn nhất đến 12h00 ngày **19/05/2020** về địa chỉ sau:

Công ty Cổ phần Khách sạn và Dịch vụ Đại Dương:

Địa chỉ Văn phòng Đại diện: Tầng 3, Tòa nhà VNT, Số 19 đường Nguyễn Trãi, phường Khương Trung, quận Thanh Xuân, Thành phố Hà Nội.

- Điện thoại: +84 24 3783 0101 Fax: +84 24 3783 0202

- Email: info@och.vn

TM.HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH



NGUYỄN THÀNH TRUNG

Ghi chú: Tài liệu này có thể được sửa đổi, bổ sung thích hợp và trình ĐHDCĐ xem xét, quyết định tại Đại hội.

Số: 03./2020/TB-HĐQT

Hà Nội, ngày 20 tháng 05 năm 2020

THÔNG BÁO

(v/v: Danh sách đề cử ứng cử viên bầu thành viên độc lập Hội đồng quản trị Công ty Cổ phần Khách sạn và Dịch vụ Đại Dương)

**Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2020
Công ty Cổ phần Khách sạn và Dịch vụ Đại Dương**

Căn cứ:

- Luật Doanh nghiệp số 68/2014/QH13 được Quốc hội ban hành ngày 26/11/2014 (“Luật Doanh nghiệp”);
- Điều lệ Công ty Cổ phần Khách sạn và Dịch vụ Đại Dương (“Điều lệ”);
- Thông báo về việc đề cử, ứng cử viên thành viên độc lập Hội đồng quản trị của Công ty Cổ phần Khách sạn và Dịch vụ Đại Dương;
- Hồ sơ đề cử ứng cử viên bầu thành viên Độc lập HĐQT của cổ đông/nhóm cổ đông.

Trên cơ sở các hồ sơ đề cử ứng cử viên bầu thành viên độc lập Hội đồng quản trị Công ty Cổ phần Khách sạn và Dịch vụ Đại Dương của Cổ đông/Nhóm Cổ đông. Ban tổ chức Đại hội đã tiến hành xét hồ sơ, lý lịch ứng cử viên và kính trình Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2020 Danh sách ứng cử viên tham gia bầu thành viên độc lập Hội đồng quản trị nhiệm kỳ 5 năm kể từ ngày trúng cử như sau:

STT	Họ và tên ứng viên	Năm sinh	Quê quán	Trình độ học vấn	Ghi chú
1	Trần Quốc Toán	1972	Thanh Hóa	Đại học	Do cổ đông Công ty Cổ phần Tập đoàn Đại Dương với tổng số cổ phần sở hữu chiếm tỷ lệ 59,85% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của Công ty đề cử.



(Trích yếu thông tin ứng cử viên kèm theo trong Tài liệu Đại hội).

Trân trọng! *VT*

Nơi nhận:

- Như trên
- Lưu: VT

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ



NGUYỄN THÀNH TRUNG



Lưu ý:

- Danh sách ứng cử viên được ghi nhận theo đề cử của Cổ đông/Nhóm Cổ đông (đủ điều kiện) tính đến ngày 28/4/2020.
- Danh sách ứng cử viên có thể được sửa đổi, bổ sung theo yêu cầu của Cổ đông/Nhóm Cổ đông (đủ điều kiện) theo quy định của pháp luật và Điều lệ Công ty./.



TRÍCH YẾU THÔNG TIN

ỨNG CỬ VIÊN BÀU THÀNH VIÊN ĐỘC LẬP HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

1. THÔNG TIN CÁ NHÂN

- Họ và tên: **Trần Quốc Toán**
- Bí danh: Không
- Giới tính: Nam
- Năm sinh: 1972
- Nơi sinh: Thanh Hóa
- Dân tộc: Kinh
- Quốc tịch: Việt Nam
- Địa chỉ hộ khẩu thường trú: Hà Trì, phường Hà Cầu, quận Hà Đông, Hà Nội.

2. TRÌNH ĐỘ

- Cử nhân

3. QUÁ TRÌNH CÔNG TÁC

2018 – nay	Tổng giám đốc Công ty Cổ phần Du lịch và Thương mại Thủ Đô
2017 – nay	Thành viên HĐQT Công ty Cổ phần đầu tư phát triển nhà MHDI 2
2017 – nay	Chủ tịch HĐQT, Giám đốc Công ty Cổ phần Mỹ nghệ Xuất nhập khẩu Hà Nội
2011 – 2017	Công ty Cổ phần Đầu tư Văn Phú - Invest
2009 – 2010	Phó Giám đốc Ban Quản lý Dự án Công ty Cổ phần Xây dựng số 12 VINACONEX
1999 – 2008	Kế toán Công ty Cổ phần Xây dựng số 12 VINACONEX
1996 – 1998	Kế toán Công ty Cổ phần Xây dựng số 5 VINACONEX

4. CÁC THÔNG TIN LIÊN QUAN ĐẾN TIÊU CHUẨN CỦA ỨNG VIÊN THÀNH VIÊN ĐỘC LẬP HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

- Tổng số cổ phần nắm giữ (tại thời điểm 11/5/2020): 0 cổ phần, chiếm 0% vốn điều lệ, trong đó:



Handwritten mark or signature at the bottom right corner.

- + Đại diện phần vốn của (tên tổ chức là cổ đông Nhà nước/cổ đông chiến lược/khác): 0 cổ phần, chiếm 0% vốn điều lệ;
- + Cá nhân sở hữu: 0 cổ phần, chiếm 0% vốn điều lệ;
- Ứng viên có đang làm việc cho công ty, công ty con của Công ty: *Không*.
- Ứng viên đã từng làm việc cho công ty, công ty con của Công ty ít nhất trong 03 năm liền trước đó: *Không*.
- Ứng viên có đang hưởng lương, thù lao từ Công ty: *Không*.
- Ứng viên có vợ hoặc chồng, cha đẻ, cha nuôi, mẹ đẻ, mẹ nuôi, con đẻ, con nuôi, anh ruột, chị ruột, em ruột là cổ đông lớn của Công ty; là người quản lý của Công ty hoặc công ty con của Công ty: *Không*.
- Ứng viên có trực tiếp hoặc gián tiếp sở hữu ít nhất 1% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của công ty: *Không*.
- Ứng viên đã từng làm thành viên Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát của Công ty ít nhất trong 05 năm liền trước đó: *Không*.



Hà Nội, ngày 06 tháng 05 năm 2020

**QUY CHẾ LÀM VIỆC
ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2020
CÔNG TY CỔ PHẦN KHÁCH SẠN VÀ DỊCH VỤ ĐẠI DƯƠNG**

Điều 1. Căn cứ

- 1.1. Luật doanh nghiệp số 68/2014/QH13 được Quốc hội nước Cộng hoà Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 26/11/2014;
- 1.2. Luật chứng khoán số 70/2006/QH11, Luật số 62/2010/QH12 sửa đổi, bổ sung Luật chứng khoán và các văn bản hướng dẫn thi hành;
- 1.3. Nghị định 71/2017/NĐ-CP hướng dẫn về quản trị Công ty áp dụng với Công ty đại chúng;
- 1.4. Điều lệ Công ty Cổ phần Khách sạn và Dịch vụ Đại Dương.

Điều 2. Mục tiêu của Quy chế

- 2.1. Đảm bảo tuân thủ các quy định của pháp luật và Điều lệ Công ty Cổ phần Khách sạn và Dịch vụ Đại Dương;
- 2.2. Đảm bảo nguyên tắc công khai, dân chủ và quyền lợi hợp pháp của tất cả cổ đông;
- 2.3. Đảm bảo an ninh, trật tự và hiệu quả làm việc của phiên họp Đại hội đồng cổ đông.

Điều 3. Thành phần tham dự

Thành phần tham dự Đại hội là các cổ đông hoặc người đại diện theo uỷ quyền (hợp lệ) của các cổ đông không bị hạn chế quyền tham dự Đại hội theo quy định pháp luật có tên trong danh sách cổ đông do Trung tâm Lưu ký chứng khoán Việt Nam cung cấp tại ngày chốt quyền tham dự Đại hội (ngày 28/04/2020) có quyền trực tiếp tham dự họp Đại hội hoặc uỷ quyền cho người khác tham dự họp Đại hội. Người được uỷ quyền không được uỷ quyền lại cho người thứ ba.

Điều 4. Quy định về trật tự

- 4.1. Tại Đại hội, mỗi cổ đông, người đại diện theo uỷ quyền hoặc người được uỷ quyền khi tới tham dự họp Đại hội phải mang theo:

4.1.1. Đối với cổ đông là cá nhân

- Giấy tờ xác định nhân thân: Bản gốc Chứng minh thư nhân dân/Thẻ căn cước công dân/Hộ chiếu còn thời hạn sử dụng hoặc giấy tờ chứng thực cá nhân hợp pháp khác;
- Thư mời họp (bản gốc có mã cổ đông và được đóng dấu treo của Công ty Cổ phần Khách sạn và Dịch vụ Đại Dương);
- Trường hợp cổ đông uỷ quyền cho người khác tham dự họp thì người được uỷ quyền tham dự họp phải mang theo giấy tờ xác định nhân thân của mình (như nêu trên) và Giấy uỷ quyền hợp lệ (theo đúng mẫu gửi kèm Thư mời họp). Giấy uỷ quyền hợp lệ là Giấy uỷ quyền bản gốc; Có mã cổ đông và có dấu treo của Công ty Cổ phần Khách sạn và Dịch vụ Đại Dương), được điền đúng thông tin nhân thân và đầy đủ thông tin khác;

Tổng số cổ phần ủy quyền không vượt quá số cổ phần có quyền biểu quyết mà cổ đông sở hữu (trường hợp cổ đông ủy quyền cho nhiều người tham dự Đại hội thì tổng số cổ phần được ủy quyền trên các giấy ủy quyền không được vượt quá tổng số cổ phần có quyền biểu quyết thuộc sở hữu của cổ đông); Giấy ủy quyền không được tẩy, xóa, sửa chữa, lấp ghép thông tin; và phải có chữ ký, ghi rõ họ tên của cổ đông và người được ủy quyền dự họp.

4.1.2. Đối với cổ đông là tổ chức

- Bản sao chứng thực Giấy chứng nhận Đăng ký doanh nghiệp/Giấy phép hoạt động/Quyết định thành lập còn hiệu lực (trong trường hợp Quyết định thành lập không thể hiện người đứng đầu đương nhiệm của tổ chức thì đề nghị mang theo Quyết định bổ nhiệm còn hiệu lực);
- Thư mời họp (bản gốc có mã cổ đông và được đóng dấu treo của Công ty Cổ phần Khách sạn và Dịch vụ Đại Dương);
- Trường hợp cổ đông ủy quyền cho người khác tham dự họp thì Người được ủy quyền tham dự họp phải mang theo Giấy ủy quyền hợp lệ theo đúng mẫu gửi kèm Thư mời họp. Giấy ủy quyền hợp lệ là: Giấy ủy quyền bản gốc; Có mã cổ đông và có dấu treo của Công ty Cổ phần Khách sạn và Dịch vụ Đại Dương; Được điền đúng thông tin nhân thân và đầy đủ thông tin khác; Tổng số cổ phần ủy quyền không vượt quá số cổ phần có quyền biểu quyết mà cổ đông sở hữu (trường hợp cổ đông ủy quyền cho nhiều người tham dự Đại hội thì tổng số cổ phần được ủy quyền trên các giấy ủy quyền không được vượt quá tổng số cổ phần có quyền biểu quyết thuộc sở hữu của cổ đông); Giấy ủy quyền không được tẩy, xóa, sửa chữa, lấp ghép thông tin; và phải có chữ ký theo quy định sau đây:
 - Trường hợp người đại diện theo ủy quyền của cổ đông là tổ chức là người ủy quyền, thì phải có chữ ký của người đại diện theo ủy quyền, người đại diện theo pháp luật của cổ đông và người được ủy quyền dự họp;
 - Trong trường hợp khác thì phải có chữ ký của người đại diện theo pháp luật của cổ đông và người được ủy quyền dự họp.
- Giấy tờ xác định nhân thân của người tham dự họp: Bản gốc Giấy chứng minh nhân dân hoặc Thẻ căn cước công dân hoặc Hộ chiếu còn thời hạn sử dụng hoặc giấy tờ chứng thực cá nhân hợp pháp khác.

Người đại diện theo ủy quyền hoặc người được ủy quyền khi tới tham dự họp Đại hội xuất trình đầy đủ các tài liệu nêu trên để Ban kiểm tra cổ đông kiểm tra và được nhận Thẻ biểu quyết, Phiếu biểu quyết và Phiếu bầu (Có đặc điểm theo quy định tương ứng tại Điều 6 Quy chế này) sau khi được Ban kiểm tra cổ đông xác nhận tư cách hợp lệ. Trường hợp cổ đông (cá nhân hoặc tổ chức) hoặc người được ủy quyền không xuất trình hoặc xuất trình không đầy đủ các tài liệu về xác định nhân thân/tư cách pháp nhân và văn bản ủy quyền hợp lệ để Ban tổ chức Đại hội xác minh được tư cách của người tham dự họp, Ban tổ chức Đại hội có quyền từ chối việc tham dự Đại hội của cổ đông hoặc người được ủy quyền và việc từ chối này sẽ được lập Biên bản.

- 4.2. Cổ đông khi vào phòng họp phải ngồi đúng vị trí hoặc khu vực do Ban tổ chức Đại hội quy định, tuân thủ việc sắp xếp vị trí của Ban Tổ chức.
- 4.3. Cổ đông tham dự Đại hội phải tuân thủ các quy định chung về văn hóa ứng xử nơi công cộng. Cổ đông tham dự Đại hội không nói chuyện riêng, không sử dụng điện thoại trong lúc diễn ra Đại hội. Tất cả các máy điện thoại di động phải tắt hoặc không được để chuông. Việc ghi âm, ghi hình Đại hội phải được thông báo công khai và phải được sự chấp thuận của của Ban Tổ chức/Chủ tọa Đại hội. Ban Tổ chức có quyền mời các cổ đông không tuân thủ quy định chung ra khỏi Đại hội để không làm ảnh hưởng tới chương trình nghị sự chung.
- 4.4. Ban Tổ chức có thể yêu cầu các cổ đông hoặc đại diện theo ủy quyền của cổ đông đó tham dự Đại hội chịu sự kiểm tra hoặc các biện pháp an ninh mà Ban Tổ chức cho là thích hợp. Trường hợp cổ đông hoặc đại diện theo ủy quyền của cổ đông đó không chịu tuân thủ những quy định về kiểm tra hoặc các biện pháp an ninh nói trên, Ban Tổ chức sau khi xem xét một cách cẩn trọng có thể từ chối hoặc trục xuất cổ đông hoặc đại diện theo ủy quyền của cổ đông tham gia Đại hội ra khỏi khu vực tổ chức Đại hội và việc này sẽ được lập Biên bản.
- 4.5. Các cổ đông tham dự Đại hội có trách nhiệm tham dự Đại hội đồng cổ đông từ khi bắt đầu Đại hội cho đến khi kết thúc Đại hội. Trong trường hợp cổ đông nào tham dự Đại hội vì lý do khách quan phải rời khỏi cuộc họp trước khi kết thúc Đại hội thì cổ đông đó có thể liên hệ với Ban kiểm phiếu để thực hiện quyền biểu quyết của mình về những nội dung tại phiếu biểu quyết và phiếu bầu (cổ đông ký, ghi rõ họ tên và đánh dấu vào các ý kiến được lựa chọn tương ứng trên các phiếu biểu quyết, phiếu bầu). Các phiếu biểu quyết, phiếu bầu được chuyển cho Ban Kiểm phiếu (sẽ được lập biên bản bàn giao) trong trường hợp này vẫn sẽ được chấp nhận và thực hiện kiểm phiếu theo quy định tại Quy chế này.

Điều 5. Điều kiện tiến hành họp Đại hội

- 5.1. Đại hội được tiến hành khi có số cổ đông/đại diện theo ủy quyền của cổ đông tham dự đại diện cho ít nhất 65% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của Công ty theo danh sách cổ đông được lập tại thời điểm chốt danh sách cổ đông tham dự Đại hội (ngày 28/04/2020).
- 5.2. Trường hợp Đại hội không đủ điều kiện tiến hành theo quy định tại Điều 5.1 Quy chế này thì việc triệu tập và tiến hành Đại hội đồng cổ đông lần tiếp theo (triệu tập lần 2) sẽ được tiến hành theo quy định của Điều lệ Công ty và quy định của Luật Doanh nghiệp.

Điều 6. Biểu quyết tại Đại hội

- 6.1. Các vấn đề trong chương trình nghị sự của Đại hội đều phải được thông qua bằng cách biểu quyết trực tiếp tại Đại hội. Mỗi cổ đông được cấp Thẻ biểu quyết, Phiếu biểu quyết và Phiếu bầu có mã cổ đông (tham dự)/mã vạch và được đóng dấu treo của Công ty Cổ phần Khách sạn và Dịch vụ Đại Dương.
- 6.2. Cách biểu quyết bằng Thẻ biểu quyết:

- 6.2.1. Đặc điểm: Thẻ biểu quyết ghi thông tin của Cổ đông, mã cổ đông (tham dự) và/hoặc mã vạch và số cổ phần có quyền biểu quyết tại cuộc họp Đại hội.
- 6.2.2. Mục đích: Dùng để biểu quyết những nội dung cần thông qua ngay tại Đại hội theo hình thức GIỜ THẺ như: Thông qua Quy chế làm việc của Đại hội, Ban Kiểm phiếu hoặc các nội dung khác phát sinh tại đại hội theo yêu cầu của Chủ tọa Đại hội.
- 6.2.3. Cách sử dụng: Cổ đông sẽ phải thực hiện việc GIỜ THẺ biểu quyết để biểu quyết “Tán thành”, hoặc “Không tán thành”, hoặc “Không có ý kiến” với những nội dung biểu quyết khi Ban Tổ chức hoặc Chủ tọa Đại hội yêu cầu biểu quyết bằng phương thức giờ thẻ biểu quyết. Việc biểu quyết được tiến hành bằng cách kiểm tra thẻ biểu quyết tán thành, sau đó kiểm tra thẻ biểu quyết không tán thành, cuối cùng kiểm phiếu tập hợp số phiếu biểu quyết tán thành, không tán thành, không có ý kiến, tỷ lệ tương ứng trên tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông dự họp.
- 6.2.4. Trong các trường hợp:
- Cổ đông không giờ thẻ: trong trường hợp này cổ đông không giờ thẻ sẽ được coi là Cổ đông không tham gia biểu quyết.
 - Cổ đông giờ thẻ đối với từ 02 ý kiến trở lên cho cùng một nội dung biểu quyết thì ý kiến biểu quyết cuối cùng được cổ đông giờ lên sẽ được coi là ý kiến của cổ đông và được tính vào kết quả biểu quyết của nội dung biểu quyết đó.
- 6.2.5. Kết quả kiểm phiếu sẽ được Chủ tọa/Ban kiểm phiếu công bố ngay sau khi biểu quyết từng nội dung.
- 6.3. Cách biểu quyết bằng Phiếu biểu quyết:
- 6.3.1. Đặc điểm: Phiếu biểu quyết ghi thông tin của Cổ đông, mã cổ đông (tham dự) và/hoặc mã vạch và số cổ phần có quyền biểu quyết tại cuộc họp Đại hội và số phiếu biểu quyết tương ứng. Mỗi một Phiếu biểu quyết sẽ có một nội dung (trong đó có thể có nhiều tiểu mục cần biểu quyết) sẽ được biểu quyết tại Đại hội và được Ban Tổ chức đánh số thứ tự theo trình tự biểu quyết.
- 6.3.2. Mục đích: Dùng để biểu quyết những nội dung cần thông qua tại Đại hội bằng cách bỏ phiếu. Ban Tổ chức bố trí thùng phiếu tại hội trường để cổ đông bỏ phiếu biểu quyết.
- 6.3.3. Cách sử dụng: Trên Phiếu biểu quyết, Ban Tổ chức Đại hội sẽ in đầy đủ những nội dung cần biểu quyết. Tương ứng với mỗi nội dung cần biểu quyết có 3 phương án biểu quyết là “Tán thành”, “Không tán thành” hoặc “Không có ý kiến”. Khi Chủ tọa yêu cầu cổ đông biểu quyết, cổ đông lựa chọn phương án nào thì đánh dấu (“X” hoặc “V”) vào phương án đó và bỏ phiếu đã biểu quyết vào thùng phiếu.
- 6.3.4. Tính hợp lệ của Phiếu biểu quyết:
- Phiếu biểu quyết hợp lệ: là những phiếu do Ban Tổ chức Đại hội phát hành theo mẫu, có đóng dấu treo của Công ty Cổ phần Khách sạn và Dịch vụ Đại Dương và được đánh dấu theo đúng quy định đối với từng nội dung được đưa ra biểu quyết (với mỗi nội dung được đưa ra biểu quyết cổ đông chỉ được lựa chọn một trong ba phương án là: Tán thành - Không tán thành - Không có ý kiến; trường hợp Cổ đông thay đổi ý kiến trước khi hoàn tất việc biểu quyết thì sẽ thực hiện đánh dấu lại và ký vào bên phải phương án

lựa chọn cuối cùng của mình); ký ghi rõ họ tên của cổ đông/đại diện được ủy quyền tham dự họp; Phiếu nộp cho Ban kiểm phiếu trước khi Chủ tọa đại hội tuyên bố thời gian bỏ phiếu kết thúc và hòm phiếu chưa được niêm phong.

- Phiếu biểu quyết không hợp lệ: là những phiếu không do Ban Tổ chức Đại hội phát hành; Phiếu không đóng dấu treo của Công ty Cổ phần Khách sạn và Dịch vụ Đại Dương; Phiếu biểu quyết bị rách, gach, tẩy xóa; Phiếu ghi thêm thông tin khác; Phiếu không có chữ ký và ghi rõ họ tên của cổ đông/đại diện được ủy quyền tham dự họp; Phiếu biểu quyết được nộp sau thời điểm Chủ tọa tuyên bố việc bỏ phiếu kết thúc (sau khi Chủ tọa hỏi Đại hội về việc còn cổ đông nào chưa bỏ phiếu mà không có cổ đông nào có ý kiến). Phiếu biểu quyết có ghi từ 02 ý kiến khác nhau trong cùng một nội dung (nhưng không có chữ ký của cổ đông vào phương án lựa chọn cuối cùng) hoặc không lựa chọn ý kiến nào thì phần biểu quyết cho nội dung đó coi như không hợp lệ. Việc biểu quyết đối với từng nội dung/ tiểu mục cần thông qua tại Phiếu biểu quyết là độc lập với nhau và tính hợp lệ được xác định trên từng nội dung/tiểu mục biểu quyết.

- Xử lý Phiếu biểu quyết không hợp lệ:

Các Phiếu biểu quyết không hợp lệ vì lý do không do Ban Tổ chức Đại hội phát hành, không đóng dấu treo của Công ty Cổ phần Khách sạn và Dịch vụ Đại Dương; Phiếu biểu quyết bị rách, gach, tẩy xóa đối với các thông tin chung hoặc toàn bộ các nội dung biểu quyết; Phiếu ghi thêm thông tin khác; Phiếu không có chữ ký và ghi rõ họ tên của Cổ đông/đại diện được ủy quyền thì toàn bộ nội dung biểu quyết không được tính vào kết quả kiểm phiếu.

Đối với các Phiếu có nhiều tiểu mục biểu quyết mà có một hoặc một số tiểu mục biểu quyết không hợp lệ thì phần tiểu mục biểu quyết không hợp lệ không được tính vào kết quả kiểm phiếu.

6.4. Thẻ lệ biểu quyết:

6.4.1. Mỗi cổ phần phổ thông sở hữu hoặc được ủy quyền đại diện tương ứng với một phiếu biểu quyết.

6.4.2. Tỷ lệ biểu quyết (Tán thành - Không tán thành - Không có ý kiến) trên mỗi nội dung biểu quyết được xác định bằng tỷ lệ giữa tổng số phiếu có quyền biểu quyết thu về hợp lệ của ý kiến đó của các Cổ đông/đại diện ủy quyền chia cho tổng số phiếu biểu quyết phát ra (tương ứng trên tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông dự họp) tính đến thời điểm thực hiện bỏ phiếu đối với nội dung biểu quyết.

6.4.3. Thời gian kiểm phiếu và công bố kết quả kiểm phiếu: Phiếu biểu quyết sẽ được Ban Kiểm phiếu tiến hành kiểm phiếu và báo cáo kết quả kiểm phiếu trước khi kết thúc Đại hội, trừ trường hợp Đại hội quyết định khác.

6.5. Phiếu bầu:

6.5.1. Đặc điểm: Phiếu bầu ghi thông tin của Cổ đông, mã cổ đông (tham dự) và/hoặc mã vạch và số cổ phần có quyền biểu quyết tại cuộc họp Đại hội và số phiếu biểu quyết tương ứng.

- 6.5.2. Mục đích: Dùng để bầu Thành viên độc lập HĐQT tại Đại hội bằng cách bỏ phiếu. Ban Tổ chức bố trí thùng phiếu tại hội trường để cổ đông bỏ phiếu bầu.
- 6.6. Cách thức sử dụng phiếu, nguyên tắc xác định Phiếu hợp lệ, thể lệ bầu Thành viên độc lập HĐQT: Thực hiện theo Quy chế bầu cử Thành viên độc lập HĐQT được Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2020 thông qua tại Đại hội.
- 6.7. Tỷ lệ tối thiểu cần đạt được khi biểu quyết thông qua một nội dung tại ĐHĐCĐ:
- 6.7.1. Thông qua vấn đề: Sửa đổi bổ sung Điều lệ; Loại cổ phiếu và số lượng cổ phiếu được chào bán; Việc tổ chức lại hay giải thể doanh nghiệp; Thay đổi ngành, nghề lĩnh vực kinh doanh; Thay đổi cơ cấu tổ chức quản lý Công ty; Quyết định đầu tư hoặc bán tài sản Công ty có giá trị bằng hoặc lớn hơn 50% tổng giá trị tài sản được ghi trong BCTC gần nhất được kiểm toán của Công ty được thông qua khi có từ **75%** tổng số phiếu biểu quyết của tất cả các cổ đông/đại diện được ủy quyền có quyền biểu quyết có mặt tại Đại hội tán thành.
- 6.7.2. Thông qua các vấn đề: Báo cáo tài chính hằng năm; Kế hoạch phát triển ngắn và dài hạn của Công ty; Bầu, miễn nhiệm, bãi nhiệm và thay thế thành viên HĐQT, thành viên độc lập HĐQT, BKS và phê chuẩn báo cáo việc HĐQT bỏ nhiệm Tổng Giám đốc; Số lượng Thành viên HĐQT và BKS phải được số cổ đông/đại diện được ủy quyền đại diện ít nhất **65%** tổng số phiếu biểu quyết của tất cả các cổ đông/đại diện được ủy quyền có quyền biểu quyết có mặt tại Đại hội tán thành.
- 6.7.3. Thông qua các vấn đề khác: được số cổ đông/đại diện được ủy quyền đại diện ít nhất **51%** tổng số phiếu biểu quyết của tất cả các cổ đông/đại diện được ủy quyền có quyền biểu quyết có mặt tại Đại hội tán thành.
- 6.7.4. Thời gian kiểm phiếu và công bố kết quả kiểm phiếu: Phiếu biểu quyết sẽ được Ban Kiểm phiếu tiến hành kiểm và Báo cáo kết quả Kiểm phiếu ngay tại Đại hội.

Điều 7. Phát biểu ý kiến tại Đại hội

- 7.1. Cổ đông dự họp khi muốn phát biểu ý kiến thảo luận phải đăng ký nội dung phát biểu vào phiếu đặt câu hỏi, trường hợp không có phiếu đặt câu hỏi thì đăng ký nội dung phát biểu vào giấy và chuyển cho tổ giúp việc gửi Ban Thư ký để trình Chủ tọa.
- 7.2. Trường hợp Chủ tọa đề nghị các cổ đông phát biểu trực tiếp, cổ đông cần phát biểu giao tay đề nghị phát biểu và chỉ phát biểu ý kiến khi Chủ tọa mời phát biểu.
- 7.3. Mọi cổ đông đều có quyền và được khuyến khích tham gia phát biểu ý kiến tại Đại hội. Tuy nhiên trong trường hợp có quá nhiều ý kiến phát biểu dẫn tới kéo dài thời gian Đại hội ngoài dự kiến hoặc có nhiều ý kiến trùng lặp về nội dung, Chủ tọa có quyền lựa chọn những ý kiến phát biểu chung nhất hoặc gần nhất với chương trình nghị sự để giải đáp và từ chối trả lời các vấn đề nằm ngoài chương trình nghị sự.
- 7.4. Cổ đông khi phát biểu cần nhanh gọn, tránh trùng lặp và tập trung vào trọng tâm cần trao đổi, phù hợp với nội dung chương trình nghị sự của Đại hội đã được thông qua. Chủ tọa Đại hội sẽ sắp xếp cho cổ đông phát biểu theo thứ tự đăng ký, đồng thời giải đáp thắc mắc của cổ đông.

Điều 8. Quyền và trách nhiệm của Chủ tọa

8.1. Quyền và trách nhiệm của Chủ tọa:

8.1.1. Điều hành các hoạt động của Đại hội đồng cổ đông của Công ty Cổ phần Khách sạn và Dịch vụ Đại Dương theo trình tự Đại hội dự kiến đã được Đại hội đồng cổ đông thông qua.

8.1.2. Hướng dẫn các đại biểu và Đại hội thảo luận.

8.1.3. Trình dự thảo, kết luận những vấn đề cần thiết để Đại hội đồng cổ đông biểu quyết.

8.1.4. Trả lời/chỉ định những người có trách nhiệm giải đáp những vấn đề do Đại hội yêu cầu.

8.1.5. Đoàn Chủ tọa làm việc theo nguyên tắc công bằng và khách quan, tiến hành Đại hội một cách hợp lệ, có trật tự và phản ánh được mong muốn của đa số cổ đông, đại diện cổ đông tham dự.

8.1.6. Các quyền khác theo Điều lệ của Công ty Cổ phần Khách sạn và Dịch vụ Đại Dương và Luật Doanh nghiệp.

8.2. Bộ phận hỗ trợ của Chủ tọa Đại hội: Chủ tọa Đại hội sẽ chỉ định một số cá nhân là những người có chuyên môn, uy tín và hiểu biết về hoạt động của Công ty (có thể là đại diện Ban Điều hành và/hoặc Kiểm soát viên) để hỗ trợ Chủ tọa Đại hội trong quá trình điều hành cuộc họp.

Điều 9. Trách nhiệm của Ban Kiểm tra cổ đông

Ban kiểm tra cổ đông tham dự Đại hội do Ban Tổ chức Đại hội chỉ định. Ban kiểm tra cổ đông có trách nhiệm kiểm tra đại biểu, phát Thẻ biểu quyết/Phiếu biểu quyết/Phiếu bầu và các tài liệu liên quan đến Đại hội và báo cáo trước Đại hội đồng cổ đông về kết quả kiểm tra cổ đông và tính hợp pháp, hợp lệ của việc tổ chức Đại hội theo các quy định của pháp luật và Điều lệ Công ty Cổ phần Khách sạn và Dịch vụ Đại Dương.

Điều 10. Trách nhiệm của Ban Thư ký Đại hội

10.1. Ban Thư ký Đại hội do Chủ tọa chỉ định.

10.2. Ban Thư ký Đại hội có nhiệm vụ:

10.2.1. Ghi chép đầy đủ, trung thực toàn bộ nội dung diễn biến Đại hội và những vấn đề đã được các cổ đông thông qua hoặc còn lưu ý vào Biên bản Đại hội và thông qua trước khi bế mạc.

10.2.2. Giúp việc cho Chủ tọa công bố dự thảo các văn kiện, kết luận, Biên bản của Đại hội.

10.2.3. Tiếp nhận phiếu đặt câu hỏi của các cổ đông qua bộ phận hỗ trợ Chủ tọa.

Điều 11. Trách nhiệm của Ban Kiểm phiếu

11.1. Ban kiểm phiếu do Chủ tọa đề cử và được Đại hội đồng cổ đông thông qua bằng hình thức biểu quyết giơ thẻ biểu quyết.

11.2. Ban kiểm phiếu có nhiệm vụ:

11.2.1. Phổ biến thể lệ, các nguyên tắc thực hiện biểu quyết, hướng dẫn sử dụng phiếu biểu quyết/thẻ biểu quyết/phiếu bầu.

11.2.2. Thu phiếu sau khi Đại hội biểu quyết và tiến hành kiểm phiếu.

11.2.3. Báo cáo trước Đại hội về kết quả kiểm phiếu.

11.2.4. Xem xét và báo cáo với Đại hội quyết định những trường hợp vi phạm thể lệ biểu quyết hoặc đơn từ khiếu nại về việc biểu quyết (nếu có).

Điều 12. Biên bản và Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông

- 12.1 Tất cả các nội dung họp tại Đại hội đồng cổ đông phải được Ban Thư ký Đại hội ghi vào Biên bản họp Đại hội đồng cổ đông, riêng phần Nội dung trao đổi và thảo luận giữa cổ đông và Chủ tọa sẽ được lập, đính kèm Biên bản họp Đại hội đồng cổ đông và công bố công khai đối với toàn thể cổ đông và công chúng theo quy định. Biên bản họp được đọc và thông qua trước khi bế mạc cuộc họp và được lưu giữ tại trụ sở của Công ty.
- 12.2 Căn cứ Biên bản họp Đại hội đồng cổ đông, Ban Thư ký Đại hội lập Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông để thông qua tại Đại hội.

Điều 13. Điều khoản thi hành

Quy chế làm việc của Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2020 của Công ty Cổ phần Khách sạn và Dịch vụ Đại Dương có hiệu lực ngay sau khi được Đại hội đồng cổ đông Công ty Cổ phần Khách sạn và Dịch vụ Đại Dương biểu quyết thông qua. Cổ đông, những người tham dự họp Đại hội và các bên tham gia Đại hội có trách nhiệm thực hiện Quy chế này.

Quy chế này có thể sửa đổi lại từng thời điểm và phải được Đại hội biểu quyết thông qua./.

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH/TRƯỞNG BAN TỔ CHỨC**



NGUYỄN THÀNH TRUNG

Ghi chú: Tài liệu này có thể được sửa đổi, bổ sung thích hợp và trình ĐHĐCĐ xem xét, quyết định thông qua tại Đại hội.

Số: 02/2020/HĐQT-BC/ĐHĐCĐTN

Hà Nội, ngày 08 tháng 05 năm 2020

BÁO CÁO HOẠT ĐỘNG CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2020

Công ty Cổ phần Khách sạn và Dịch vụ Đại Dương

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 68/2014/QH13 được Quốc hội thông qua ngày 16/11/2014;
- Căn cứ Điều lệ tổ chức hoạt động của Công ty Cổ phần Khách sạn và Dịch vụ Đại Dương;

Hội đồng quản trị Công ty Cổ phần Khách sạn và Dịch vụ Đại Dương báo cáo kết quả hoạt động sản xuất – kinh doanh năm 2019 và kế hoạch hoạt động năm 2020 đến Đại hội như sau:

I. ĐÁNH GIÁ KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG CỦA HĐQT TRONG NĂM 2019.

1. Về cơ cấu nhân sự của HĐQT

Hội đồng quản trị Công ty trong năm 2019 gồm có các ông, bà sau đây:

Stt	Thành viên HĐQT	Chức vụ	Ngày bắt đầu/không còn là thành viên HĐQT	Số buổi họp HĐQT trong năm 2019	Tỷ lệ tham dự họp	Lý do không tham dự họp
01	Ông Nguyễn Thành Trung	Chủ tịch HĐQT	Là thành viên HĐQT từ ngày 25/06/2019; Là Chủ tịch HĐQT từ ngày 02/07/2019	08	100%	
02	Bà Nguyễn Thị Dung	Phó Chủ tịch HĐQT	Là thành viên HĐQT từ ngày 19/06/2015; Là Phó Chủ tịch HĐQT từ ngày 10/07/2019	20	95%	Ủy quyền cho ông Nguyễn Giang Nam
03	Ông Nguyễn Giang Nam	Thành viên	Là thành viên HĐQT từ ngày 25/06/2019	08	100%	
04	Ông Nguyễn Thế Vinh	Thành viên độc lập	Là thành viên HĐQT từ ngày 25/06/2019	08	100%	

05	Bà Nguyễn Thu Hằng	Thành viên độc lập	Là thành viên HĐQT từ ngày 25/06/2019	08	100%	
06	Ông Hà Trọng Nam	Chủ tịch	Bắt đầu là thành viên HĐQT từ năm 2014 Không còn là thành viên HĐQT ngày 25/06/2019	12	92%	Ủy quyền cho bà Nguyễn Thị Lan Hương
07	Bà Nguyễn Thanh Hương	Thành viên độc lập	Là thành viên HĐQT từ năm 2014 Không còn là thành viên HĐQT ngày 25/06/2019	12	92%	Ủy quyền cho bà Nguyễn Thị Lan Hương
08	Bà Nguyễn Thị Lan Hương	Thành viên	Là thành viên HĐQT từ ngày 19/06/2015 Không còn là thành viên HĐQT ngày 25/06/2019	13	100%	
09	Ông Lê Đình Vinh	Thành viên	Là thành viên HĐQT từ ngày 13/12/2016 Không còn là thành viên HĐQT từ ngày 29/04/2017 Là thành viên HĐQT từ ngày 27/07/2017 Không còn là thành viên HĐQT từ ngày 25/06/2019	13	100%	

Trong năm 2019, HĐQT có sự thay đổi như sau:

Tại ĐHĐCĐ thường niên năm 2019 tổ chức vào ngày 25/06/2019 đã thông qua báo cáo của HĐQT kết thúc nhiệm kỳ 2014 – 2019, theo đó ông Hà Trọng Nam, bà Nguyễn Thị Lan Hương, bà Nguyễn Thị Dung, bà Nguyễn Thanh Hương và ông Lê Đình Vinh kết thúc nhiệm kỳ 2014 – 2019. Tại Đại hội, các cổ đông đã bầu HĐQT nhiệm kỳ 2019 – 2024 gồm: ông Nguyễn Thành Trung, bà Nguyễn Thị Dung, ông Nguyễn Giang Nam, ông Nguyễn Thế Vinh và bà Nguyễn Thu Hằng.

2. Tổng kết các cuộc họp của HĐQT và các quyết định của HĐQT

Trong năm 2019, Hội đồng quản trị đã tổ chức các cuộc họp định kỳ và bất thường để thảo

luận và thông qua các vấn đề quan trọng, cấp bách nhằm triển khai Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2019.

Kết quả hoạt động của Hội đồng quản trị năm 2019 được thể hiện qua 21 vấn đề, nội dung đã được Hội đồng quản trị xem xét và giải quyết trong năm 2019 thông qua các cuộc họp trực tiếp hoặc lấy ý kiến bằng văn bản. Cụ thể:

STT	Số Nghị quyết/ Quyết định	Ngày ban hành	Nội dung
1	01/2019/NQ- HĐQT	17/01/2019	Thông qua kế hoạch kinh doanh OCH công ty mẹ và hợp nhất năm 2019
2	02/2019/NQ- HĐQT	18/01/2019	Thông qua mức thưởng Loyalty cho CBNV Công ty TNHH MTV Sao Hôm Nha Trang
3	03/2019/NQ- HĐQT	28/01/2019	Thông qua dự thảo Báo cáo quản trị năm 2018
4	04/2019/NQ- HĐQT	29/01/2019	Thông qua việc giao nhiệm vụ kiêm nhiệm Quyền Tổng quản lý khách sạn Starcity Nha Trang
5	05/2019/NQ- HĐQT	31/01/2019	Thông qua các đề xuất của Công ty CP Dịch vụ hỗ trợ và phát triển đầu tư IOC
6	06/2019/NQ- HĐQT	26/03/2019	Thông qua mức lương mới 2019 đối với cán bộ Quản lý Công ty TNHH MTV Sao Hôm Nha Trang; thông qua chủ trương thoái phần vốn của OCH tại Dự án Starcity Airport; thông qua đề xuất chuyển nhượng phần vốn của OCH tại Công ty CP Viptour-Togi; thông qua đề xuất Công ty TNHH MTV Sao Hôm Nha Trang thuê đơn vị tư vấn quyết toán thuế; thông qua miễn nhiệm chức vụ Phó Giám đốc Công ty TNHH MTV Sao Hôm Nha Trang; thông qua việc lùi thời gian tổ chức ĐHĐCĐ thường niên 2019 OCH; thông qua việc biểu quyết tại ĐHĐCĐ thường niên 2019 tại Công ty CP Kính mắt Hà Nội
7	12/2019/NQ- HĐQT	06/05/2019	Thông qua đề xuất lựa chọn đơn vị nhận chuyển nhượng vốn góp của OCH tại Dự án Starcity Airport
8	13/2019/NQ- HĐQT	09/05/2019	Thông qua đề xuất lựa chọn đơn vị nhận chuyển nhượng vốn góp của OCH tại Công ty CP Viptour-Togi
9	14/2019/NQ- HĐQT	15/05/2019	Thông qua kế hoạch tổ chức ĐHĐCĐ thường niên năm 2019 của OCH
10	15/2019/NQ- HĐQT	10/06/2019	Thông qua dự thảo tài liệu phục vụ ĐHĐCĐ thường niên năm 2019 của OCH

11	16/2019/NQ-HĐQT	11/06/2019	Thông qua dự thảo tài liệu phục vụ ĐHĐCĐ thường niên năm 2019 của OCH (các tài liệu điều chỉnh)
12	17/2019/NQ-HĐQT	18/06/2019	Thông qua việc tái ký HDLĐ vị trí Trưởng phòng nhân sự Công ty TNHH MTV Sao Hôm Nha Trang
13	18/2019/NQ-HĐQT	22/06/2019	Thông qua việc bổ sung các tài liệu họp ĐHĐCĐ thường niên năm 2019; ghi nhận đề xuất hợp lệ của cổ đông lớn và báo cáo ĐHĐCĐ xem xét, thông qua tại Đại hội; bầu bà Nguyễn Thị Lan Hương thay mặt ông Hà Trọng Nam làm Chủ tọa cuộc họp ĐHĐCĐ thường niên năm 2019 ngày 25/6/2019; điều chỉnh nhân sự dự kiến tham gia Ban kiểm phiếu
14	001A/2019/NQ-HĐQT/NK2019-2024; 001B/2019/NQ-HĐQT/NK2019-2024	02/07/2019	Bầu Chủ tịch Hội đồng quản trị nhiệm kỳ 2019-2024; Các vấn đề liên quan đến 12 villa tại Sunrise Hội An
15	002/2019/NQ-HĐQT/NK2019-2024	10/07/2019	Bầu Phó Chủ tịch HĐQT; Bổ nhiệm Phó Tổng Giám đốc; Phê duyệt lựa chọn đơn vị kiểm toán; Thông qua quyết định các vấn đề liên quan đến Người đại diện vốn của OCH tại các công ty con, công ty liên kết.
16	003/2019/NQ-HĐQT/NK2019-2024	22/07/2019	Thông qua phê duyệt thay đổi mức lương bộ phận kế toán của Khách sạn Starcity Nha Trang; Thông qua yêu cầu Công ty IOC triệu tập ĐHĐCĐ bất thường.
17	004/2019/NQ-HĐQT/NK2019-2024	30/07/2019	Thông qua đề cử nhân sự để bầu vào HĐQT, Ban kiểm soát của các công ty con, công ty liên kết; Thông qua miễn nhiệm và bổ nhiệm Tổng Giám đốc, Kế toán trưởng
18	005/2019/NQ-HĐQT/NK2019-2024	09/09/2019	Thông qua miễn nhiệm và bổ nhiệm vị trí Tổng quản lý Khách sạn Starcity Nha Trang; Thông qua lựa chọn nhà thầu thực hiện gia cố ống đồng cho hệ thống điều hòa trung tâm VRV của Khách sạn Starcity.
19	006/2019/NQ-HĐQT/NK2019-2024	26/09/2019	Ban hành Quy chế tài chính của Công ty

20	007/2019/NQ-HĐQT/NK2019-2024	05/11/2019	Thông qua báo cáo hiện trạng và đề xuất thoái vốn đầu tư của OCH tại Công ty Cổ phần Fafim Việt Nam; Thông qua báo cáo hiện trạng và đề xuất thoái vốn đầu tư của OCH tại Công ty Cổ phần Kính mắt Hà Nội; Thông qua sửa đổi, bổ sung Nội quy lao động; Thông qua sửa đổi bổ sung Quy chế công bố thông tin; Thông qua thay đổi bộ nhận diện thương hiệu của Công ty; Thông qua nội dung sửa đổi Quy định công tác quản lý nhân sự đối với một số chức danh cán bộ quản lý của Công ty TNHH MTV Sao Hôm Nha Trang.
21	008/2019/NQ-HĐQT/NK2019-2024	25/11/2019	Thông qua kế hoạch chi trả cổ tức năm 2019 của Công ty CP Bánh Givral; Thông qua thay đổi Người đứng đầu văn phòng đại diện; Thông qua chủ trương tái cơ cấu tại các công ty con, công ty liên kết.

3. Đánh giá của Hội đồng quản trị về các mặt hoạt động của Công ty

3.1 Về tình hình kinh doanh

- Tổng doanh thu hợp nhất: thực hiện 1.210 tỷ đồng; đạt 106% so kế hoạch
- Lợi nhuận sau thuế hợp nhất: thực hiện 31,4 tỷ đồng; đạt 243% so với kế hoạch

3.2 Về công tác quản trị

Kiện toàn nhân sự Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát tại các công ty thành viên và cử các thành viên HĐQT của OCH trực tiếp quản lý tại các công ty thành viên nên hoạt động của các công ty thành viên trong năm 2019 đều khởi sắc và đạt kết quả tốt.

3.3 Hoạt động của các tiểu ban thuộc HĐQT

Hiện tại, OCH chưa thành lập các tiểu ban thuộc Hội đồng quản trị.

Kết quả: Trong năm 2019, HĐQT đã hoạt động phù hợp với quy định của pháp luật, Điều lệ công ty và đem lại hiệu quả tốt nhất cho Công ty. Các nội dung thuộc thẩm quyền của HĐQT về quản trị, giám sát, chiến lược, quản trị rủi ro, nhân sự, lương thưởng,... đã được giải quyết một cách hiệu quả. Các thành viên HĐQT đều chủ động, tích cực trong việc thực thi trách nhiệm của mình.

4. Kết quả giám sát của Hội đồng quản trị đối với hoạt động của Ban điều hành (Tổng Giám đốc và Người điều hành khác)

Căn cứ Điều lệ Công ty, HĐQT đã thực hiện việc kiểm tra, giám sát hoạt động của Ban Điều hành trong việc điều hành kinh doanh và triển khai các nghị quyết ĐHĐCĐ và HĐQT trong năm 2019 như sau:

- Hội đồng quản trị đánh giá cao nỗ lực của Ban điều hành trong quá trình thực hiện kế hoạch năm 2019 đã đề ra của Công ty. Ban Giám đốc đã chủ động xây dựng các nội dung công việc nhằm thực hiện nhiệm vụ hoạt động kinh doanh mà HĐQT và Đại hội đồng cổ đông giao cho, kết quả kinh doanh năm 2019 đạt và vượt so với kế hoạch đề ra: lợi nhuận sau thuế năm 2019

tại Công ty mẹ là 204,6 tỷ đồng, đạt 414,2% kế hoạch; lợi nhuận sau thuế hợp nhất đạt 31,4 tỷ đồng, đạt 243% kế hoạch ... Kết quả này đã tiếp tục duy trì và củng cố được lòng tin từ đối tác, khách hàng và cổ đông.

- Các quyết sách của Hội đồng quản trị được Ban điều hành triển khai quyết liệt nhưng thận trọng, chắc chắn.
- Công tác tổ chức, kiểm soát và quản lý đã có nhiều chuyển biến tích cực.
- Công tác quản lý, điều hành đã đem lại hiệu quả kinh tế cao.
- Hệ thống báo cáo tài chính quý, bán niên, năm được lập và công bố phù hợp với chuẩn mực kế toán Việt Nam và các quy định của pháp luật hiện hành.

Kết quả: Ban điều hành đã thực hiện tốt các định hướng, chỉ đạo của HĐQT, thực hiện quyền và nhiệm vụ được giao theo đúng quy định của Luật Doanh nghiệp, Điều lệ công ty và các quy định của pháp luật, đảm bảo lợi ích hợp pháp của Công ty và các cổ đông.

5. Thù lao, chi phí hoạt động và các lợi ích khác của Hội đồng quản trị và từng thành viên Hội đồng quản trị

- Thù lao của Hội đồng quản trị năm 2019 đã được Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2019 phê duyệt như sau:

STT	Chức danh	Thù lao (đồng/tháng)
I	Trong thời gian còn lại của Nhiệm kỳ 2014 – 2019 (từ 01/01/2019 đến 24/06/2019)	
1	Chủ tịch Hội đồng quản trị	50.000.000
2	Thành viên Hội đồng quản trị	10.000.000
II	Nhiệm kỳ 2019 – 2024 (từ 25/06/2019 đến 31/12/2019)	
1	Chủ tịch Hội đồng quản trị	100.000.000
2	Phó Chủ tịch Hội đồng quản trị	50.000.000
3	Thành viên Hội đồng quản trị	30.000.000

- Thù lao Hội đồng quản trị năm 2019 đã thực hiện chi trả như sau:

STT	Chức danh	Thù lao (đồng/tháng)
I	Trong thời gian còn lại của Nhiệm kỳ 2014 – 2019 (từ 01/01/2019 đến 24/06/2019)	
1	Chủ tịch Hội đồng quản trị	50.000.000
2	Thành viên Hội đồng quản trị	10.000.000
II	Nhiệm kỳ 2019 – 2024 (từ 25/06/2019 đến 31/12/2019)	
1	Chủ tịch Hội đồng quản trị	100.000.000
2	Phó Chủ tịch Hội đồng quản trị	50.000.000
3	Thành viên Hội đồng quản trị	30.000.000
III	Tổng thù lao đã chi trả	2.051.913.042

II. KẾ HOẠCH HOẠT ĐỘNG NĂM 2020

Kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2020 của OCH riêng:

Đơn vị: VND

Chỉ tiêu	Thực hiện 2019	Kế hoạch 2020	KH 2020/T H 2019
Tổng doanh thu	354.306.939.975	164.287.558.755	46%
Tổng chi phí	149.653.781.074	124.648.235.550	83%
Lợi nhuận trước thuế	204.653.158.901	39.639.323.205	19%
Lợi nhuận sau thuế	204.556.142.372	39.639.323.205	19%

Kế hoạch sản xuất kinh doanh của OCH hợp nhất:

Đơn vị: VND

Chỉ tiêu	Thực hiện 2019	Kế hoạch 2020	KH 2020/TH 2019
Tổng doanh thu	1.210.363.510.695	997.662.628.674	82%
Tổng chi phí	1.137.294.527.183	780.983.104.080	69%
Lợi nhuận trước thuế	73.068.983.512	216.679.524.594	297%
Lợi nhuận sau thuế	31.411.615.033	192.671.106.958	613%

Năm 2020 được đánh giá là một năm đặc biệt khó khăn đối với nền kinh tế Việt Nam nói chung và hoạt động kinh doanh của OCH nói riêng. Đại dịch viêm phổi cấp do virus Covid-19 đã gây ảnh hưởng nghiêm trọng đến kinh tế toàn cầu, đặc biệt là ngành du lịch, khách sạn và dịch vụ. Để giảm bớt tác động tiêu cực từ những nguyên nhân khách quan, HĐQT sẽ tập trung vào các vấn đề như sau:

- **Về lĩnh vực kinh doanh khách sạn:** Ngay từ đầu năm 2020, doanh thu của các công ty thành viên về kinh doanh khách sạn đã giảm 50-60% công suất phòng so với cùng kỳ năm trước vì lý do dịch bệnh và việc hạn chế lưu thông quốc tế. Tình trạng nguồn cung phòng khách sạn mới tăng ồ ạt trong gian đoạn 2018 - 2019 với sự xuất hiện của các tổ hợp khách sạn lớn ở Nha Trang, Đà Nẵng,.... Trong khi từ cuối năm 2019, các Charter Trung Quốc có dấu hiệu giảm sút khiến công suất phòng khách sạn giảm mạnh. Đây là những khó khăn khách quan từ thị trường đã và sẽ tiếp tục gây sức ép lên hoạt động kinh doanh của các Công ty con hoạt động trong lĩnh vực này. Đối mặt với những khó khăn trên, Hội đồng quản trị chủ trương tiếp tục tối ưu hóa công tác quản lý, xúc tiến thương mại để tạo thị trường, đồng thời tiếp tục rà soát các dự án của các Công ty trong hệ thống để đánh giá hiệu quả và có kế hoạch tái cơ cấu với các dự án kém hiệu quả, tìm kiếm các dự án mới để tạo động lực phát triển cho Công ty.
- **Về lĩnh vực kinh doanh thực phẩm:** OCH có các công ty con sở hữu các thương hiệu lớn trong lĩnh vực thực phẩm như: bánh Givral và Kem Tráng Tiền. Đây đều là những thương

hiệu nổi tiếng, lâu đời và được nhiều khách hàng biết đến với những sản phẩm có chất lượng cao và luôn được cải tiến. Tuy nhiên thị trường thực phẩm nói chung và thị trường bánh ngọt, kem nói riêng hiện nay sự cạnh tranh ngày càng gay gắt và khốc liệt. Thị trường ngày càng xuất hiện thêm nhiều thương hiệu lớn trong và ngoài nước có tiềm lực tài chính mạnh, vị trí đẹp, sản phẩm đa dạng. Họ thậm chí chấp nhận áp dụng chiến lược bù lỗ trong gian đoạn gia nhập để chiếm lĩnh thị phần. Do đó, trong thời gian tới HĐQT sẽ thực hiện theo chủ trương tăng cường nguồn vốn đầu tư, tập trung mở rộng quy mô sản xuất, nâng cao, quảng bá hình ảnh thương hiệu, phát triển thị trường tiêu thụ qua các kênh bán sỉ, bán lẻ.

- **Các lĩnh vực kinh doanh khác:** Hội đồng Quản trị sẽ tập trung tái cấu trúc doanh nghiệp đầy mạnh mẽ và soát tái cơ cấu các doanh nghiệp thành viên, các khoản đầu tư và từng bước tạo nguồn vốn ổn định duy trì các hoạt động kinh doanh, tìm kiếm các nhà đầu tư cùng hợp tác đầu tư một số dự án trọng điểm, thoái vốn tại một số khoản đầu tư chưa thực sự hiệu quả; đẩy mạnh công tác thu hồi nợ, tái cơ cấu nợ, kiểm soát chi phí hoạt động của Công ty.
- **Trong hoạt động quản trị:** HĐQT sẽ tập trung nâng cao công tác quản trị tại Công ty theo hướng chuyên trách, nâng cao vai trò của từng thành viên Hội đồng quản trị để kịp thời xử lý các vấn đề phát sinh của Công ty trong quá trình hoạt động kinh doanh, đảm bảo tối đa lợi ích cho cổ đông.

Hội đồng quản trị cam kết hoạt động tích cực trên tinh thần trách nhiệm cao nhằm đạt hiệu quả cao nhất cho công ty và gia tăng giá trị cho cổ đông.

III. ĐÁNH GIÁ CỦA THÀNH VIÊN ĐỘC LẬP HĐQT NĂM 2019

Các thành viên Độc lập HĐQT đánh giá về hoạt động của HĐQT năm 2019 với các nội dung như sau:

1. Về tổ chức các cuộc họp HĐQT

- Về thủ tục triệu tập các cuộc họp HĐQT:
Các cuộc họp HĐQT đã được triệu tập và thực hiện theo các trình tự thủ tục quy định tại Điều lệ Công ty. Thông báo mời họp kèm các hồ sơ, tài liệu đã được gửi đến các TV HĐQT, BKS dự họp để tham khảo, nghiên cứu.
- Về các cuộc họp HĐQT:
Ông Nguyễn Thế Vinh - Thành viên độc lập HĐQT có ý kiến như sau: Các nội dung cuộc họp được các thành viên HĐQT thảo luận, đánh giá đầy đủ và được HĐQT quyết định theo đúng Điều lệ và Quy chế quản trị Công ty. Biên bản các cuộc họp HĐQT đã được lập đầy đủ có chữ ký của các thành viên HĐQT tham gia dự họp, đảm bảo đúng hình thức theo quy định của pháp luật. Các vấn đề liên quan đến chiến lược phát triển kinh doanh, văn hóa doanh nghiệp và các vấn đề xây dựng hệ thống quản lý đã được HĐQT thường xuyên xem xét và đánh giá trong các cuộc họp định kỳ.
Bà Nguyễn Thu Hằng Thành viên độc lập HĐQT có ý kiến: Một số nội dung, họp chưa cung cấp đầy đủ thông tin để xem xét khi họp và ra quyết định.

2. Đánh giá chung về hoạt động của HĐQT

- Về chức năng giám sát của HĐQT: Các thành viên Độc lập HĐQT đánh giá HĐQT đã thực hiện nhiệm vụ giám sát công tác điều hành của Tổng Giám đốc và người điều hành khác.

Các thành viên HĐQT giữ các chức danh trong Ban Điều hành đã thường xuyên tham dự các cuộc họp HĐQT, báo cáo HĐQT các nội dung hoạt động của Công ty.

- Về kế hoạch, hoạt động của HĐQT: Ông Nguyễn Thế Vinh Thành viên độc lập HĐQT đánh giá: Theo kế hoạch hoạt động của HĐQT, các công việc của HĐQT đã thực hiện trong năm 2019 tập trung đúng theo Nghị quyết của ĐHĐCĐ và tuân thủ Điều lệ Công ty, Quy chế quản trị Công ty. Đa số các thành viên HĐQT có tinh thần trách nhiệm cao, thực hiện đúng vai trò của mình và đã đề xuất nhiều giải pháp và đưa ra các quyết định đúng đắn, kịp thời và tuân thủ các quy định pháp luật. HĐQT cũng đã thực hiện tốt chức năng định hướng phát triển của Công ty, thông qua việc hoạch định, kiểm soát và điều chỉnh các quyết định chiến lược. Các quyết sách của Ban Điều hành được phân tích, phản biện và tham vấn từ HĐQT nhằm có giải pháp tối ưu cho lợi ích của Công ty.

3. Kiến nghị

Các thành viên HĐQT có kiến nghị như sau:

- Ông Nguyễn Thế Vinh Thành viên độc lập HĐQT: Để thực hiện nhiệm vụ giám sát hiệu quả quản lý và tăng khả năng cạnh tranh của Công ty, HĐQT nên tăng cường hơn nữa khả năng đánh giá độc lập và khách quan đối với Ban Điều hành. Điều này thể hiện ở cơ cấu và thành phần của thành viên Độc lập HĐQT. Thành viên độc lập HĐQT sẽ có đóng góp quan trọng cho việc ra quyết định của HĐQT khách quan và độc lập hơn. Do đó, để tăng tính độc lập của HĐQT, đề xuất ĐHĐCĐ xem xét phê duyệt việc bổ sung thêm 01 thành viên độc lập HĐQT.
- Bà Nguyễn Thu Hằng Thành viên độc lập HĐQT : HĐQT và Người đại diện vốn của OCH tại Công ty Givral cần xem xét việc Công ty Bánh Givral thực hiện thuê lại diện tích từ tầng 2 đến tầng 4 tòa nhà VNT Tower và ký hợp đồng với OGC .

Trên đây là báo cáo tổng kết hoạt động của Hội đồng quản trị năm 2019 và phương hướng, kế hoạch hoạt động năm 2020. Hội đồng Quản trị Công ty báo cáo Đại hội đồng Cổ đông.

Trân trọng

T.M HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH



NGUYỄN THÀNH TRUNG

Số: *01*/2020/BC-BGD

Hà Nội, ngày 06 tháng 05 năm 2020

**BÁO CÁO KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG SẢN XUẤT KINH DOANH NĂM 2019
VÀ KẾ HOẠCH SẢN XUẤT KINH DOANH NĂM 2020**

**Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2020
Công ty Cổ phần Khách sạn và Dịch vụ Đại Dương (OCH)**

- Căn cứ Điều lệ tổ chức hoạt động của Công ty CP Khách sạn và Dịch vụ Đại Dương (OCH);
- Căn cứ Nghị quyết số 01/2019/QĐ-ĐHĐCĐ ngày 25/06/2019 của Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2019 Công ty Cổ phần Khách sạn và Dịch vụ Đại Dương;
- Căn cứ vào kết quả sản xuất kinh doanh năm 2019 và kế hoạch sản xuất kinh doanh của Công ty 2020;
- Căn cứ Báo cáo tài chính đã được kiểm toán cho năm tài chính kết thúc ngày 31/12/2019.

Ban Điều hành Công ty kính báo cáo Đại hội đồng cổ đông Công ty CP Khách sạn và Dịch vụ Đại Dương về kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2019 và Kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2020 như sau:

I. KẾT QUẢ THỰC HIỆN NHIỆM VỤ SXKD NĂM 2019

1. Tình hình chung

Kinh tế Việt Nam năm 2019 vẫn duy trì được đà tăng trưởng ấn tượng, tăng trưởng GDP đạt 7,02%, hầu hết các chỉ tiêu kinh tế vĩ mô như: lạm phát, tăng trưởng xuất nhập khẩu, thu hút đầu tư nước ngoài đều đạt và vượt mức kế hoạch đề ra.

Năm 2019 du lịch Việt Nam đã hoàn thành mục tiêu đón 18 triệu lượt khách quốc tế, tăng 16%, đồng thời phục vụ 85 triệu lượt khách nội địa tăng khoảng 6% so với năm 2018, đóng góp vào sự tăng trưởng chung của đất nước.

Bên cạnh thuận lợi như các khách sạn của Công ty có vị trí đẹp, kết hợp nhiều tiện ích du lịch, nghỉ dưỡng, mua sắm, ẩm thực, có khu vực bãi biển riêng thì tình hình kinh doanh khách sạn những tháng cuối năm gặp nhiều khó khăn do sự phát triển quá nhanh của du lịch Khánh Hòa đã dẫn đến những bất cập như quá tải về hạ tầng giao thông; môi trường du lịch bị suy giảm; cơ cấu thị trường khách thiếu hợp lý, tiềm ẩn nhiều rủi ro do lệ thuộc quá mức vào khách Trung Quốc và Nga; lượng phòng lưu trú tăng nhanh (tập trung chủ yếu ở Nha Trang) dẫn đến công suất phòng giảm sút; chưa đa dạng sản phẩm, chưa theo kịp xu hướng tăng tính trải nghiệm, khám phá; những bất hợp lý trong đầu tư, cách thức phát triển du lịch và nguồn nhân lực.... Lượng khách đã bị sụt giảm mạnh vào những tháng cuối năm, làm cho công suất phòng bình quân và giá bán phòng năm 2019 tiếp tục giảm so với năm 2018. Ở Hội An, bình quân ngày khách lưu trú tính cả năm 2019 giảm xuống còn 2.07 ngày trong khi năm 2018 đạt

2.19 ngày, cho thấy, dù số lượng khách đến có tăng nhưng số ngày khách lưu trú lại giảm, đây là dấu hiệu không hề khả quan cho hoạt động kinh doanh khách sạn nghỉ dưỡng.

Đối với hoạt động sản xuất kinh doanh thực phẩm: nhìn chung, kinh tế Việt Nam năm 2019 tăng trưởng tốt nên tiêu dùng nội địa và tiêu dùng cá nhân tiếp tục tăng, đời sống của người dân đang ngày càng được nâng cao. Khác với trước kia, bánh kẹo là sản phẩm chỉ xuất hiện trong những dịp lễ, tết, thì ngày nay nó đã là thực phẩm thường có hàng ngày ở các gia đình. Chính những yếu tố này đã giúp ngành sản xuất kinh doanh thực phẩm của Công ty có thêm một năm tăng trưởng doanh thu. Bên cạnh đó với sự thừa hưởng thương hiệu Givral, Kem Tràng Tiền lâu đời và có chỗ đứng nhất định trên thị trường cũng giúp Công ty vẫn giữ được sự ổn định về kinh doanh, các chỉ tiêu doanh thu, lợi nhuận tiếp tục có sự tăng trưởng tốt.

Tuy nhiên, do nhu cầu ưu chuộng sản phẩm nước ngoài của khách hàng Việt vẫn còn cao đã tạo cơ hội cho các thương hiệu nước ngoài xâm nhập vào Việt Nam trong những năm gần đây khá nhiều tạo nên một sự cạnh tranh mạnh mẽ và khốc liệt.

2. Kết quả SXKD năm 2019 của OCH và các đơn vị thành viên

Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2019 của OCH đã bầu ra Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát nhiệm kỳ 2019 - 2024. Hội đồng quản trị OCH đã kiện toàn Ban điều hành OCH cũng như HĐQT và Ban điều hành các đơn vị thành viên, đưa ra những quyết sách, chỉ đạo quyết liệt cải tổ hoạt động sản xuất kinh doanh tại OCH và các đơn vị thành viên. Ban điều hành OCH luôn chủ động, nỗ lực, sáng tạo trong việc thực hiện kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2019 tại OCH và các đơn vị thành viên. Kết quả kinh doanh đạt được năm 2019 rất khả quan: lợi nhuận sau thuế của Công ty mẹ là 204,6 tỷ đồng, đạt 415% kế hoạch năm; lợi nhuận sau thuế hợp nhất đạt 31,4 tỷ đồng, đạt 243% kế hoạch năm.

2.1 Hoạt động Kinh doanh Khách sạn và Khu nghỉ dưỡng

Do ảnh hưởng của thị trường biến động cung cầu và giá cả cạnh tranh sụt giảm nên doanh thu khách sạn cũng như doanh thu các dịch vụ khác của khách sạn bị giảm so với kế hoạch mặc dù Công ty đã thực hiện cắt giảm chi phí hoạt động, cắt giảm nhân sự. OCH và các đơn vị thành viên kinh doanh khách sạn đã không ngừng nâng cao chất lượng dịch vụ, thực hiện các chính sách bán hàng linh động, đẩy mạnh hoạt động marketing các thị trường mới để nỗ lực tìm kiếm các nguồn khách bù đắp vào lượng khách Trung Quốc, Nga sụt giảm. Tuy nhiên trong năm 2019, công suất phòng các khách sạn giảm so với năm 2018: Khách sạn Star City Nha Trang công suất phòng năm 2019 đạt 92% kế hoạch; Sunrise Nha Trang đạt 78% kế hoạch; Star City Hạ Long đạt 80% kế hoạch; Sunrise Premium Resort Hội An công suất phòng đạt mức 106% kế hoạch.

2.2 Hoạt động kinh doanh thực phẩm

Sản xuất kinh doanh thực phẩm là một trong những lĩnh vực kinh doanh đem lại doanh thu và lợi nhuận tốt và luôn được OCH chú trọng và ưu tiên tập trung. OCH hiện sở hữu Bánh Givral, một thương hiệu danh tiếng của Sài Gòn với gần 70 năm lịch sử và Kem Tràng Tiền, một thương hiệu ẩm thực nổi tiếng của Hà Nội ra đời từ những năm 1958. Trong những năm gần đây các thương hiệu bánh, kem của nước ngoài xâm nhập vào Việt Nam khá nhiều và đã tạo nên một sự cạnh tranh mạnh mẽ và khốc liệt trên thị trường.

Mặc dù gặp rất nhiều khó khăn và thách thức nhưng lĩnh vực sản xuất kinh doanh thực phẩm của công ty vẫn giữ được đà tăng trưởng trong kinh doanh, tổng doanh thu thực hiện năm 2019 của Bánh Givral đạt 115% kế hoạch; Kem Tràng Tiên đạt 124% kế hoạch năm.

2.3 Hoạt động quản lý tòa nhà, kinh doanh bất động sản.

Doanh thu hoạt động quản lý tòa nhà chỉ đạt 64 % kế hoạch năm do OCH đã chấm dứt việc thuê văn phòng Fafim từ 30/6/2019. Tại ngày 31 tháng 12 năm 2019, Công ty đã dừng toàn bộ hoạt động kinh doanh về lĩnh vực quản lý tòa nhà và cho thuê văn phòng do không có hiệu quả. Hiện nay OCH chỉ còn hoạt động cho thuê nhà xưởng tại Khu công nghiệp Quang Minh.

Trong năm 2019: Công ty đã bàn giao 1 căn hộ Condotel tại dự án Star City Nha Trang cho khách hàng và ghi nhận lợi nhuận vào kết quả kinh doanh trong kỳ (lũy kế từ thời điểm hoàn thành đến thời điểm này đã bàn giao được 87 căn hộ Condotel);

2.4 Hoạt động đầu tư.

Dự án Sài Gòn Airport: Hội đồng quản trị Công ty đã phê duyệt chủ trương thoái vốn của Công ty CP Khách sạn và Dịch vụ Đại Dương tại Dự án theo Nghị quyết HĐQT ngày 26/3/2019, Công ty cũng đã tích cực tìm kiếm nhà đầu tư nhưng chưa tìm được đối tác phù hợp nên chưa thực hiện được việc chuyển nhượng;

Trong năm 2019, một số khách sạn trong hệ thống của OCH tiếp tục thực hiện sửa chữa, đầu tư nâng cấp như: Nâng cấp phòng khách sạn, cải tạo nhà hàng, xây mới bể bơi, cải tạo hệ thống điều hòa, cải tạo khu sân vườn ... nhằm nâng cao chất lượng phục vụ khách cũng như khả năng cạnh tranh với các đối thủ.

Thực hiện Nghị quyết HĐQT 06/2019/TLNQ-HĐQT 26/3/2019 và Đính chính số 06/2019/ĐCTLNQ-HĐQT ngày 10/04/2019 của HĐQT chủ trương thoái toàn bộ vốn OCH nắm giữ tại Công ty Viptour-Togi, Ban điều hành OCH đã tích cực tìm kiếm đối tác nhận chuyển nhượng nhưng đến nay chưa thực hiện được do chưa tìm được đối tác/mức giá phù hợp.

Trong năm 2019, một số khách sạn trong hệ thống của OCH tiếp tục thực hiện sửa chữa, đầu tư nâng cấp như: Nâng cấp phòng khách sạn, cải tạo nhà hàng, xây mới bể bơi, cải tạo hệ thống điều hòa, cải tạo khu sân vườn ... nhằm nâng cao chất lượng phục vụ khách cũng như khả năng cạnh tranh với các đối thủ.

Trong năm Công ty không triển khai đầu tư mới cổ phần, cổ phiếu ở các Công ty khác. Công ty đã hoàn thành việc thoái vốn đầu tư tại CTCP Fafim Việt nam và đem lại khoản lợi nhuận tài chính hơn 5 tỷ đồng.

3. Một số kết quả nổi bật năm 2019

3.1 Công ty Cổ phần Bánh Givral

Bánh Givral là một thương hiệu bánh danh tiếng của Sài Gòn với bề dày lịch sử 70 năm. Trải qua những khâu kiểm định nghiêm ngặt từ nguyên liệu đầu vào, quy trình sản xuất, Givral luôn mang đến cho khách hàng những chiếc bánh tươi không sử dụng chất phụ gia, chất bảo quản, an toàn sức khỏe cho người tiêu dùng. Năm 2019, Givral có thêm một năm tăng trưởng về kinh doanh: tổng doanh thu thực hiện đạt 680 tỷ đồng, lợi nhuận trước thuế đạt 195 tỷ đồng, đạt mức tăng trưởng 17% về doanh thu và 12% về lợi nhuận so với năm 2018.

3.2 Công ty Cổ phần Kem Tràng Tiên

Kem Tràng Tiên là một thương hiệu kem nổi tiếng đã có từ năm 1958 ở Hà Nội với bề dày lịch sử hơn 60 năm. Năm 2019 Công ty đã có sự tăng trưởng rõ rệt về doanh thu và lợi nhuận: Tổng doanh thu thực hiện năm 2019 là 117,6 tỷ đạt 124% kế hoạch; lợi nhuận trước thuế là 24,3 tỷ đạt 213% kế hoạch năm. Trong năm, Công ty đã đầu tư cải tạo xưởng sản xuất, cải tạo điểm bán hàng 35 Tràng Tiên và đưa ra một số sản phẩm mới góp phần tăng doanh thu và lợi nhuận.

3.3 Khách sạn Sunrise Nha Trang

Năm 2019, Sunrise Nha Trang tiếp tục được đề cử và dành được những giải thưởng quan trọng được trao bởi Hotels.com, Tripadvisor, Agoda, Booking.com...

Năm 2019 là năm thứ 6 liên tiếp Sunrise Nha Trang đón nhận giải thưởng khách sạn xuất sắc của Tripadvisor trao tặng. Đây là minh chứng cho những nỗ lực và sự cố gắng của Ban lãnh đạo cũng như CBNV khách sạn trong việc đáp ứng và làm hài lòng nhu cầu của khách hàng, khẳng định phong cách dịch vụ đẳng cấp, chuyên nghiệp, luôn làm hài lòng du khách với chất lượng tiêu chuẩn 5 sao.

3.4 Khách sạn Sunrise Premium Resort Hoi An

Trong năm 2019, Sunrise Premium Resort & Spa Hoi An vinh dự khi trở thành chủ nhân của danh hiệu Traveller Review Awards (Giải thưởng đánh giá của khách du lịch); Giấy chứng nhận xuất sắc của Tripadvisor, Giải khách sạn được yêu mến của Hotels.com và là khách sạn chiến thắng Giải Khách sạn Sang trọng của Khu vực Đông Nam Á. Các giải thưởng trên là minh chứng cho những nỗ lực không ngừng của tập thể ban lãnh đạo và đội ngũ nhân viên tại Sunrise Premium Resort & Spa, với hy vọng có thể đem đến cho khách lưu trú những trải nghiệm nghỉ dưỡng đáng nhớ.

3.5 Khách sạn Star City Nha Trang

Tháng 7 năm 2019, Star City Nha Trang đã vinh dự nhận được giải thưởng Best Tourist Hotel do APTTF – Hiệp hội du lịch Châu Á Thái Bình Dương trao tặng, đạt danh hiệu Khách sạn có khách đặt phòng trực tuyến nhiều nhất do Hiệp hội du lịch và Khách sạn Việt Nam trao tặng và nhiều giải thưởng đánh giá chất lượng xuất sắc từ các trang web du lịch trực tuyến Agoda. Booking.com...

Theo đánh giá trên trang web TripAdvisor – cộng đồng du lịch uy tín và lớn nhất thế giới, tính đến cuối năm 2019, StarCity Nha Trang đang xếp thứ 10/362 khách sạn tại Nha Trang. Với đội ngũ nhân viên thân thiện, nhiệt tình với nhiệt huyết của sức trẻ đã tạo nên nét khác biệt, khách hàng luôn cảm thấy gần gũi như trong không gian gia đình khi nghỉ dưỡng tại StarCity Nha Trang.

4. Kết quả thực hiện sản xuất kinh doanh năm 2019

4.1 Kết quả một số chỉ tiêu chính năm 2019 tại công ty mẹ OCH

Đơn vị VND

STT	Kết quả hoạt động kinh doanh	Thực hiện 2019 (đã kiểm toán)	Kế hoạch 2019	TH 2019/ KH 2019
1	Tổng doanh thu	354.306.939.975	257.944.760.386	137%

2	Tổng chi phí	149.653.781.074	208.473.788.042	72%
3	Lợi nhuận trước thuế	204.653.158.901	49.470.972.344	414%
4	Lợi nhuận sau thuế	204.556.142.372	49.345.612.501	415%

4.2 Kết quả một số chỉ tiêu chính hợp nhất

Đơn vị VNĐ

STT	Kết quả hoạt động kinh doanh	Thực hiện 2019 (đã kiểm toán)	Kế hoạch 2019	TH 2019/ KH 2019
1	Tổng doanh thu	1.210.363.510.695	1.147.045.628.978	106%
2	Tổng chi phí	1.137.294.527.183	1.130.013.866.420	101%
3	Lợi nhuận trước thuế	73.068.983.512	17.031.762.558	429%
4	Lợi nhuận sau thuế	31.411.615.033	-22.002.930.858	243%

4.2.1 Tổng doanh thu năm 2019 của Công ty mẹ bao gồm: bất động sản, dịch vụ quản lý tòa nhà, kinh doanh thương mại và doanh thu hoạt động tài chính đạt 354,3 tỷ đồng tương đương 137% kế hoạch năm và tăng 80% so với năm 2018, cụ thể:

Doanh thu bất động sản thu được từ hoạt động chuyển nhượng căn hộ Condotel tại Khách sạn Star City Nha Trang thực hiện năm 2019 đạt 1,196 tỷ đồng tương đương 139% kế hoạch năm. Hiện tại OCH còn 6 căn Condotel đưa vào kinh doanh timeshare.

Doanh thu hoạt động quản lý tòa nhà chỉ đạt 64 % kế hoạch năm do OCH đã chấm dứt việc cho thuê văn phòng và dịch vụ quản lý tòa nhà Fafim từ 30/6/2019; tòa nhà VNT từ 31/12/2019.

Hoạt động quản lý khách sạn doanh thu đạt 330 triệu đồng tương đương 25% kế hoạch năm do OCH đã hết hạn hợp đồng quản lý khách sạn Suối Mơ từ 28/2/2019;

Doanh thu kinh doanh thương mại chủ yếu từ hoạt động bán hàng cho Công ty CP Bánh Givral đạt 44,4 tỷ đồng tương đương 60% kế hoạch năm và chi phí cũng giảm tương ứng do năm 2019 Công ty không còn cung cấp bao bì và nguyên vật liệu chính cho vụ trung thu của Givral mà chỉ duy trì một số hợp đồng cho bánh Daily.

Doanh thu hoạt động tài chính đạt 295,9 tỷ đồng tương đương 176% kế hoạch năm do thu Cổ tức từ Công ty CP Bánh Givral và Công ty CP Tân Việt, và lãi tiền gửi ngân hàng, lãi hỗ trợ vốn, chuyển nhượng cổ phần tại Fafim;

4.2.2. Về chi phí:

Chi phí dự phòng đạt 71,04 tỷ đồng tương đương 70% kế hoạch năm, chủ yếu từ giảm chi phí dự phòng phải thu khó đòi 40,29 tỷ đồng do trong Quý III/2019 hoàn nhập được 1 phần khoản phải thu từ Ông Hà Trọng Nam.

Chi phí quản lý thực hiện đạt 12,8 tỷ đồng tương đương 128% kế hoạch năm do trong năm Công ty có đợt điều chỉnh tăng lương cho CBCNV thêm 10% và tăng chi phí bảo hiểm; đồng thời thù lao của HĐQT BKS tăng theo Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2019.

4.2.3. Về lợi nhuận:

Lợi nhuận trước thuế đạt 204,6 tỷ đồng tương đương 414 % kế hoạch năm, tăng 386% so với năm 2018.

4.2.4. Kết quả kinh doanh trên báo cáo tài chính hợp nhất:

Chỉ tiêu lợi nhuận sau thuế trên Báo cáo kết quả kinh doanh hợp nhất năm 2019 là 31,4 tỷ đồng trong khi năm 2018 là sau điều chỉnh kiểm toán là 42 tỷ đồng, giảm 10,6 tỷ đồng tương ứng tỉ lệ 25% so với năm 2018 nhưng tăng 143% so với kế hoạch năm; cụ thể:

Doanh thu bán hàng và cung cấp dịch vụ tăng 45 tỷ đồng, tương ứng tăng khoảng 4% so với năm 2018, tăng 6% so với kế hoạch năm 2019. Doanh thu tăng chủ yếu từ hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty CP Bánh Givral và Công ty CP Kem Tràng Tiền với mức tăng trưởng doanh thu lần lượt là 17% và 20%. Để có được mức tăng này, Công ty CP Bánh Givral và Công ty CP Kem Tràng Tiền đồng thời cũng phải chi ra khá nhiều chi phí cho hoạt động bán hàng và các chi phí của giá vốn hàng bán. Năm 2019, lợi nhuận sau thuế của Bánh Givral và Kem Tràng Tiền đã tăng thêm số tiền là hơn 26 tỷ so với năm 2018.

Tuy nhiên, năm 2019 ghi nhận sự suy giảm đáng kể trong kết quả kinh doanh của mảng khách sạn. Cụ thể, Công ty CP Tân Việt và Công ty TNHH MTV Sao Hôm Nha Trang có mức suy giảm doanh thu lần lượt là 26% và 24% so với năm 2018. Theo đó, lợi nhuận sau thuế của hai công ty này cũng suy giảm với số tiền lần lượt là 16,6 tỷ đồng và 25,4 tỷ đồng so với năm 2018. Công ty CP Du lịch khách sạn Suối Mơ doanh thu chỉ đạt 81% kế hoạch, lỗ 1,6 tỷ đồng. Trong khi Công ty CP Dịch vụ Hỗ trợ và Phát triển Đầu tư có doanh thu là 213,6 tỷ đồng tăng 1% kế hoạch; lợi nhuận trước thuế lỗ (40,2) tỷ đồng, giảm lỗ so với kế hoạch 2019 đề ra nhưng hiện nay, khách sạn Sunrise Hội An đang bị Cục thi hành án dân sự tỉnh Quảng Nam kê biên tài sản để đảm bảo thi hành án.

Đồng thời, Công ty CP Viptour – Togi vẫn tiếp tục thua lỗ với mức tăng của lỗ sau thuế là 11,9 tỷ đồng so với năm 2018 (từ mức lỗ 3 tỷ sau thuế năm 2018 lên mức lỗ 15 tỷ đồng của năm 2019).

Công ty CP Truyền thông Đại Dương tiếp tục không phát sinh hoạt động sản xuất kinh doanh trong năm 2019.

Năm 2019 với sự chỉ đạo quyết liệt của Hội đồng quản trị, sự nỗ lực của Ban điều hành cùng cán bộ công nhân viên Công ty và các đơn vị thành viên thì Công ty đã có lợi nhuận hợp nhất sau thuế đạt 31,4 tỷ đồng. Nhờ đó, cổ phiếu OCH tiếp tục duy trì giao dịch trên sàn giao dịch chứng khoán.

4.3 Phương án phân phối lợi nhuận năm 2019.

Mặc dù năm 2019 là năm thứ 2 liên tiếp OCH có kết quả kinh doanh có lãi nhưng chưa bù đắp được khoản lỗ lũy kế từ các năm trước. Căn cứ điều 132 Luật doanh nghiệp quy định về việc trả cổ tức của cổ phần phổ thông khi “Đã trích lập các quỹ công ty và bù đắp đủ lỗ trước đó theo quy định của pháp luật và Điều lệ công ty”. Như vậy theo quy định Công ty chưa đủ điều kiện để thực hiện chia cổ tức do đang có lỗ lũy kế trên báo cáo tài chính.

Hội đồng quản trị đưa ra phương án trích Quỹ khen thưởng phúc lợi: 1%/Lợi nhuận sau thuế để đảm bảo chính sách chăm lo đời sống của cán bộ nhân viên và khuyến khích người lao động tăng hiệu quả làm việc. Mức trích lập dựa trên cơ sở tham khảo quy định tại Nghị định 91/2015/NĐ-CP ngày 13/10/2015; Nghị định 32/2018/NĐ-CP của Chính Phủ ngày

08/3/2018 và Thông tư số 28/2016/TT-BLĐTBXH ngày 10/9/2016 của Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội.

II. KẾ HOẠCH SẢN XUẤT KINH DOANH NĂM 2020

1. Nhận định tình hình

Bước sang năm 2020, dịch bệnh viêm đường hô hấp cấp Covid – 19 đã trở thành đại dịch lan khắp toàn cầu khiến cho nền kinh tế thế giới suy thoái nghiêm trọng và nền kinh tế Việt Nam cũng bị ảnh hưởng sâu, rộng. OCH và các đơn vị thành viên đang hoạt động trên nhiều lĩnh vực nên việc bị ảnh hưởng tới hoạt động sản xuất kinh doanh là khó tránh khỏi. Đặc biệt là mảng kinh doanh khách sạn đã bị ảnh hưởng rất nghiêm trọng từ đầu tháng 2/2020.

Đối với hoạt động sản xuất kinh doanh thực phẩm cả bánh và kem đều chịu tác động lớn từ những biện pháp giãn cách xã hội như đóng cửa các trường học, hạn chế đi lại chỉ được ra đường trong trường hợp thực sự cần thiết...nên sản lượng tiêu thụ đã có chiều hướng giảm trong những tháng đầu năm.

Đối với hoạt động kinh doanh Khách sạn và Khu nghỉ dưỡng: bắt đầu từ tháng 2 đến nay dịch bệnh Covid – 19 đã gây ảnh hưởng rất lớn đến hoạt động kinh doanh của các Khách sạn: doanh thu sụt giảm mạnh, khách du lịch ở các nước bị nghiêm cấm đi lại, dẫn đến công suất phòng giảm mạnh, khách đặt phòng và đã thu hồi đặt cọc do bất khả kháng v.v...dẫn đến kinh doanh của khách sạn không như kế hoạch đã trình trước đây.

2. Mục tiêu – nhiệm vụ trọng tâm năm 2020

Để đối phó với tình hình dịch bệnh Covid-19 đang diễn biến hết sức phức tạp như hiện nay, giảm bớt những thiệt hại do dịch bệnh, HĐQT Công ty đã chỉ đạo sát sao Ban điều hành OCH cùng HĐQT và Ban điều hành các đơn vị thành viên nhanh chóng đưa ra các biện pháp tổng thể về thị trường, nhân sự cũng như hoạt động của toàn công ty.

Trong lĩnh vực kinh doanh khách sạn, nghỉ dưỡng: tạm thời giảm bớt nhân sự, có kế hoạch tạm đóng cửa khách sạn trong 2 tháng do công suất phòng đã giảm xuống mức rất thấp. Trong thời gian khách sạn đóng cửa, đội ngũ kinh doanh sẽ theo dõi sự chuyển biến nhu cầu du lịch của khách hàng để có các biện pháp tiếp thị phù hợp sau khi khách sạn hoạt động trở lại.

Trong lĩnh vực kinh doanh thực phẩm luôn đảm bảo chất lượng sản phẩm, sức khỏe của người tiêu dùng là mục tiêu hàng đầu; công tác vệ sinh an toàn thực phẩm là nhiệm vụ trọng tâm. Tuy hoạt động sản xuất kinh doanh đang bị ảnh hưởng xấu của dịch bệnh nhưng vẫn tiếp tục nghiên cứu phát triển các sản phẩm mới, phù hợp với thị hiếu người tiêu dùng và nhu cầu thị trường sau khi dịch bệnh được kiểm soát trong thời gian tới.

OCH xác định luôn đồng hành chia sẻ khó khăn với các đơn vị thành viên, Công ty tổ chức bộ máy nhân sự hoạt động theo hướng “gọn, nhẹ, chuyên sâu” đảm bảo năng suất lao động, nâng cao hiệu quả công việc.

3. Chỉ tiêu kế hoạch năm 2020

3.1 Chỉ tiêu kế hoạch năm 2020 của Công ty mẹ

Đơn vị: VNĐ

Chỉ tiêu	Thực hiện 2019	Kế hoạch 2020	KH 2020/T H 2019
Tổng doanh thu	354.306.939.975	164.287.558.755	46%
Tổng chi phí	149.653.781.074	124.648.235.550	83%
Lợi nhuận trước thuế	204.653.158.901	39.639.323.205	19%
Lợi nhuận sau thuế	204.556.142.372	39.639.323.205	19%

3.2 Chỉ tiêu kế hoạch năm 2020 của Công ty hợp nhất

Đơn vị: VND

Chỉ tiêu	Thực hiện 2019	Kế hoạch 2020	KH 2020/TH 2019
Tổng doanh thu	1.210.363.510.695	997,662,628,674	82%
Tổng chi phí	1.137.294.527.183	780,983,104,080	69%
Lợi nhuận trước thuế	73.068.983.512	216,679,524,594	297%
Lợi nhuận sau thuế	31.411.615.033	192,671,106,958	613%

Trong quý 1 năm 2020, OCH đã hoàn thành việc thoái toàn bộ vốn góp tại Công ty CP Du lịch Khách sạn Suối Mơ và thoái 3,6 triệu cổ phần đang nắm giữ tại IOC. Tại thời điểm lập kế hoạch 2020, Ban điều hành đang hợp nhất kế hoạch kinh doanh của IOC đến hết quý 1 năm 2020. Do được hoàn nhập khoản hợp nhất lũy kế của IOC từ các năm trước nên lợi nhuận trước thuế kế hoạch hợp nhất của Công ty tăng 297% so với thực hiện năm 2019.

Trong năm 2020, các công ty thành viên đang kinh doanh khách sạn tiếp tục phải đối mặt với sự cạnh tranh khốc liệt của thị trường. Có rất nhiều khách sạn mới cùng phân khúc tiếp tục được đưa vào kinh doanh, đặc biệt sự giảm sút của thị trường khách Trung Quốc đã ảnh hưởng trực tiếp đến công suất phòng, giá bán phòng khách sạn từ năm 2019. Đặc biệt hoạt động kinh doanh của các khách sạn đang bị ảnh hưởng nghiêm trọng của dịch bệnh Covid - 19, mặc dù các công ty đều đã lên kế hoạch cắt giảm nhân sự, tiết giảm tối đa chi phí nhưng doanh thu và lợi nhuận bị sụt giảm sâu là không thể tránh khỏi. Do vậy việc hoàn thành kế hoạch SXKD năm 2020 của OCH và các đơn vị thành viên cũng đầy thách thức.

4. Giải pháp thực hiện:

Để triển khai kế hoạch hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2020, Ban Điều Hành xin đề xuất các giải pháp như sau:

4.1 Nhóm giải pháp quản trị điều hành

- Phát huy tối đa năng suất lao động từ nguồn nhân lực hiện có của Công ty đồng thời tạo ra sự thay đổi linh hoạt hơn trong việc phối hợp công việc giữa các phòng, ban, bộ phận.

- Ban điều hành tăng cường kết nối, thường xuyên giám sát để kịp thời nắm bắt, tháo gỡ khó khăn, tìm giải pháp, hỗ trợ các đơn vị thành viên vượt qua khó khăn;

- Ban điều hành thường xuyên bám nắm tình hình thực hiện kế hoạch kinh doanh đã được phê duyệt, triển khai đồng bộ các biện pháp nhằm tiết giảm chi phí, hỗ trợ chia sẻ với

các đơn vị thành viên cùng vượt qua giai đoạn khó khăn trong đại dịch Covid-19 và phương án phục hồi hoạt động kinh doanh sau đại dịch.

- Tăng cường hoạt động của ban kiểm soát tại từng Công ty thành viên nhằm hạn chế rủi ro trong quá trình hoạt động. Ban điều hành giám sát hoạt động kinh doanh thông qua việc tiếp nhận và đánh giá báo cáo định kỳ hàng tháng, quý, bán niên, năm.

- Tiếp tục kiện toàn hệ thống văn bản, quy chế, quy định... trình cấp có thẩm quyền phê duyệt, ban hành và tổ chức thực hiện trong Công ty và các đơn vị thành viên tạo sự thống nhất, chặt chẽ theo quy chuẩn. Kịp thời cập nhập các văn bản, chính sách của nhà nước liên quan đến hoạt động kinh doanh của Công ty.

- Trong năm 2020, Công ty tiếp tục duy trì việc tiết giảm chi phí theo hướng tiếp kiệm chi phí hoạt động, chi phí quản lý, chi phí tài chính nhằm tăng lợi nhuận.

4.2. Tăng cường chiến lược xây dựng thương hiệu, chất lượng dịch vụ

Khi công ty xây dựng được thương hiệu chính là tạo nên bản sắc riêng đồng thời một thương hiệu mạnh sẽ tạo ra giá trị sản phẩm, dịch vụ gia tăng. Từ đó, Ban Điều hành định hướng cho các đơn vị thành viên tập trung nâng cao chất lượng sản phẩm và chất lượng phục vụ, đặc biệt, với nhóm ngành thực phẩm và dịch vụ nghỉ dưỡng, chất lượng của sản phẩm dịch vụ là yếu tố quan trọng hàng đầu trong việc tồn tại, phát triển.

Đối với lĩnh vực sản xuất kinh doanh thực phẩm: Quảng bá hình ảnh thương hiệu của công ty thông qua hàng loạt các hoạt động marketing như luôn xây dựng mới website công ty; quảng cáo trên đội xe giao hàng bằng những banner hình ảnh sản phẩm, việc quảng cáo này sẽ rất hiệu quả cũng như tiết kiệm chi phí, giúp tiếp cận hình ảnh Công ty đến khách hàng khá tốt; quảng cáo trong các thang máy của các trung tâm thương mại và tòa nhà lớn tại HCM và Hà Nội thông qua công ty Goldsun Media. Tăng cường kênh bán hàng online, qua ứng dụng Grab, kênh cộng tác viên, tạo mọi điều kiện thuận lợi cho khách hàng trong việc đặt hàng trực tuyến.

Đối với hoạt động kinh doanh khách sạn trong năm 2020: Đẩy mạnh các hoạt động truyền thông Online để tăng mức độ nhận biết thương hiệu và tăng doanh số cho các outlet, đánh mạnh vào nhóm đối tượng khách hàng tiềm năng của từng hạng mục kinh doanh của từng đơn vị địa phương. Triển khai các công tác marketing online: Facebook ads, tăng độ nhận diện thương hiệu trên kênh OTAs: Tripadvisor, Agoda, Mytour và qua Website của từng khách sạn.

Tăng cường chất lượng từng dịch vụ, đáp ứng nhu cầu ngày càng cao của du khách: Nghiên cứu văn hoá du khách các nước được dự báo đến Việt Nam ngày càng tăng, nhất là năm 2019. Tăng cường kiểm soát, giám sát thường xuyên việc tuân thủ tiêu chuẩn chất lượng sản phẩm, dịch vụ trong từng hoạt động, đồng thời đánh giá và xử lý phản hồi của khách hàng, khắc phục các trường hợp vi phạm tiêu chuẩn chất lượng sản phẩm, dịch vụ.

4.3 Giải pháp về thị trường

Tập trung đầu tư đẩy mạnh công tác nghiên cứu, khảo sát, đánh giá nhu cầu thị trường để có những sản phẩm, dịch vụ mới đáp ứng nhu cầu ngày càng cao của khách hàng ngay sau khi thị trường khởi sắc.

- Đối với hoạt động thực phẩm:

+ Quảng bá hình ảnh thương hiệu thông qua sử dụng digital marketing, đây là 1 công cụ quảng cáo rất hiệu quả để tiếp cận khách hàng và rất được nhiều khách hàng đón nhận. Vào mùa vụ lớn như Trung Thu, công ty sẽ đẩy mạnh quảng cáo trên công cụ tìm kiếm Google, quảng cáo trên Google Ads (trên các trang báo điện tử lớn, có nhiều độc giả), Youtube, Facebook, ... những công cụ này sẽ giúp hình ảnh công ty tiếp cận nhanh đến khách hàng cũng như khách hàng dễ tìm kiếm và tương tác với công ty, đồng thời giúp tăng định vị thương hiệu công ty.

+ Quảng cáo trên màn hình LED trong các thang máy của tòa nhà, trung tâm thương mại siêu thị và các sân bay lớn. Công ty sẽ tiếp tục duy trì phương thức quảng cáo này vì nó giúp tiếp cận nhanh đến các khách hàng mục tiêu của công ty.

+ Phát triển mạnh R&D để tạo ra các dòng sản phẩm mới, đặc biệt liên quan đến thực phẩm sạch, xanh, bổ sung sức khỏe phù hợp với nhu cầu khách hàng. Tiếp tục duy trì và phát triển các sản phẩm bánh mùa hè đã có những thành công nhất định trong những năm qua. Luôn cập nhật những xu hướng bánh mới nhất để tạo ra những sản phẩm mới nhằm đa dạng hóa sản phẩm công ty.

+ Tiếp tục hoàn thiện và phát triển bộ phận đào tạo và chăm sóc khách hàng để hỗ trợ các cửa hàng chăm sóc khách hàng ngày càng chuyên nghiệp hơn.

+ Tổ chức các lớp huấn luyện nâng cao kỹ năng bán hàng và phục vụ chuyên nghiệp.

+ Phát triển những kênh bán sỉ như hệ thống nhà hàng, khách sạn lớn, trường học và cửa hàng cà phê trong thành phố.

- Đối với hoạt động Khách sạn:

+ Tiếp tục khảo sát, theo dõi tình hình thị trường trên nền tảng công cụ hỗ trợ của phần mềm báo cáo STR (thay thế cho công cụ OTA Insight) để đưa ra các chiến lược giá khuyến mãi phù hợp nhất, đúng thời điểm nhất so với các đối thủ cạnh tranh tùy theo sự linh động nhu cầu biến đổi của thị trường.

+ Đa dạng hóa nguồn khách, quốc tịch khách bằng cách hợp tác quảng bá các chương trình khuyến mãi các sản phẩm của Khách sạn qua các kênh truyền thông Hàn Quốc nhằm xây dựng hình ảnh trong việc phát triển thị trường này. Tiếp tục tham gia brochure của các hãng lữ hành, công ty du lịch, trong đó chú trọng hơn đến các công ty chuyên thị trường châu Âu, Úc và Đông Bắc Á (Hàn Quốc, Nhật Bản) để duy trì nguồn khách truyền thống.

+ Tận dụng ưu thế của các kênh bán hàng online trực tiếp từ trang web của các công ty như Sunrise, Starcity cùng các kênh OTA đang phổ biến và tiện dụng như Ctrip, expedia, agoda, booking.com..., để giảm chi phí trung gian (phí giao dịch, hoa hồng);

+ Thường xuyên cập nhật hình ảnh và sản phẩm dịch vụ mới: các đoạn phim về các sự kiện, tiệc của khách sạn trên trang điện tử của khách sạn và trong phòng của khách.

+ Bao quát các chương trình chạy trên Apps cho các thành viên đối tác của như mobile phone, thẻ tín dụng Ngân Hàng vv...

+ Tăng cường các hoạt động ẩm thực, tạo nét mới lạ độc đáo như các buffet nướng hàng ngày, Pizza Việt Nam, các chương trình Cocktail giờ vàng, ... nhằm thu hút khách địa phương cũng như tạo thêm nhiều dịch vụ cho khách lưu trú thường thức.

4.4 Nhóm giải pháp nguồn vốn, quản lý tài chính

Để có thể triển khai được các dự án mới và cơ cấu lại các khoản công nợ lớn theo kế hoạch, ngoài nguồn vốn đã tích lũy, Ban Điều hành dự kiến các giải pháp về nguồn vốn gồm:

- Tập trung tái cơ cấu danh mục đầu tư theo hướng tinh gọn hiệu quả, thoái vốn ở các công ty mà OCH không giữ cổ phần chi phối, hoặc không trong lĩnh vực chủ chốt (thực phẩm, khách sạn) nhằm bổ sung vốn lưu động hoàn thiện các dự án còn dở dang và thanh toán công nợ sắp tới hạn.

- Xây dựng kế hoạch đầu tư hiệu quả từ nguồn vốn tích lũy tại các đơn vị thành viên.

- Đẩy mạnh công tác thu hồi công nợ, đưa ra các biện pháp quyết liệt trong việc xử lý nợ xấu, tái cơ cấu các khoản công nợ phải trả đến hạn ở một số đơn vị thành viên;

- Hoàn thiện các thủ tục pháp lý đối với các dự án đầu tư của Công ty làm cơ sở cho việc triển khai dự án; nâng cấp các tài sản hiện có nhằm mang đến lợi ích tốt nhất cho Công ty, trên nguyên tắc đảm bảo được quyền tự chủ của công ty.

- Đối với các công ty thành viên kinh doanh khách sạn đang chịu ảnh hưởng nghiêm trọng của dịch bệnh Covid – 19 không mua sắm công cụ dụng cụ trừ những công cụ thực hiện tiết kiệm chi phí, khách sạn cũng không thực hiện mua sắm TSCĐ ngoại trừ một số hạng mục bảo trì tòa nhà như hệ thống chày, máy phát điện, thang máy. Còn lại những chi phí khác sẽ tăng hoặc giảm theo tỷ lệ doanh thu

4.5. Nhóm giải pháp về nhân sự

Bộ máy nhân sự chất lượng cao là chìa khóa để công ty phát triển bền vững. Trong thời gian vừa qua OCH đã cố gắng duy trì, kiện toàn đội ngũ cán bộ nhân viên nòng cốt. Trong thời gian hoạt động sản xuất kinh doanh của toàn hệ thống suy giảm do ảnh hưởng của dịch bệnh Covid-19, các khách sạn phải tạm dừng hoạt động và thực hiện cắt giảm nhân sự, Công ty vẫn ưu tiên nguồn tài chính hỗ trợ cho người lao động phải chấm dứt hợp đồng và duy trì thu nhập hợp lý đảm bảo đời sống cho cán bộ nhân viên đang làm việc cùng công ty tiếp tục vượt qua khó khăn và hướng tới sự phát triển trong tương lai.

Đối với hoạt động sản xuất bánh, kem bị suy giảm, tạm thời giải quyết cho người lao động nghỉ theo nguyện vọng, nghỉ việc riêng không hưởng lương; thực hiện giảm giờ làm việc tiết giảm chi phí.

Bên cạnh đó, Công ty tiếp tục chú trọng đến công tác đào tạo tại chỗ và đào tạo nâng cao cho nhân viên và đội ngũ quản lý, chú trọng đến công tác đào tạo ngoại ngữ, kỹ năng ứng xử và quy trình phục vụ khách nhằm đáp ứng yêu cầu dịch vụ ngang tầm với tiêu chuẩn.

Hàng năm tổ chức khám sức khỏe định kỳ cho CBCNV toàn công ty, chăm lo, hỗ trợ cho CBCNV có hoàn cảnh khó khăn.


4.6. Thực hiện các hoạt động bảo vệ môi trường, hướng tới phát triển bền vững

Bảo vệ môi trường là trách nhiệm của toàn xã hội, hướng tới phát triển bền vững là yêu cầu cấp thiết trong kế hoạch phát triển kinh tế xã hội. Hoạt động sản xuất kinh doanh của toàn hệ thống OCH cũng không thể nằm ngoài các hoạt động bảo vệ môi trường, hướng tới phát triển bền vững. OCH xác định thực hiện các hoạt động bảo vệ môi trường là một việc làm cần thiết, thể hiện quyết tâm trở thành doanh nghiệp kinh doanh có trách nhiệm.

Trên đây là Báo cáo của Ban Điều Hành OCH về kết quả kinh doanh năm 2019 và kế hoạch kinh doanh năm 2020. Để xứng đáng với sự tin tưởng của Quý cổ đông, của khách

hàng chúng luôn nỗ lực tối đa vì lợi ích của Công ty và của mỗi cổ đông. Chúng tôi rất mong tiếp tục nhận được sự tin tưởng và ủng hộ của Quý cổ đông đối với OCH, để có thể hoàn thành nhiệm vụ kinh doanh của năm 2020.

Cuối cùng chúc toàn thể Quý vị sức khỏe. Chúc Đại hội thành công tốt đẹp.

Trân trọng! 

Nơi nhận:

- Như trên;
- HĐQT, BKS;
- Lưu VP.

**TM. BAN ĐIỀU HÀNH
TỔNG GIÁM ĐỐC**



NGUYỄN GIANG NAM

Số: 03./2020 /BC-BKS

Hà Nội, ngày 06 tháng 05 năm 2020

BÁO CÁO HOẠT ĐỘNG CỦA BAN KIỂM SOÁT TRONG NĂM 2019

(V/v: Báo cáo tự đánh giá kết quả hoạt động của Ban kiểm soát và của từng Kiểm soát viên;
Báo cáo về kết quả kinh doanh của công ty, về kết quả hoạt động của Hội đồng quản trị, Tổng giám đốc trong năm 2019)

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 68 đã được Quốc hội Nước Cộng hoà Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam Khóa XIII, kỳ họp thứ 8 thông qua ngày 26/11/2014;
- Căn cứ chức năng nhiệm vụ của Ban Kiểm soát được quy định trong Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty Cổ phần Khách sạn và Dịch vụ Đại Dương thông qua ngày 18/04/2013 và các sửa đổi bổ sung;
- Căn cứ BCTC kiểm toán năm 2019 bởi Công ty TNHH Hãng kiểm toán AASC;
- Căn cứ tình hình thực tế.

1. TỔ CHỨC VÀ HOẠT ĐỘNG CỦA BAN KIỂM SOÁT

1.1. Nhân sự Ban Kiểm soát

Trong năm 2019, hoạt động của Ban Kiểm soát gồm các thành viên của 02 nhiệm kỳ như sau:

Ban kiểm soát nhiệm kỳ 2014-2018 hoạt động từ ngày 1/1/2019 đến ngày 25/6/2019 với 03 thành viên:

- Ông Vũ Xuân Dương - Trưởng ban
- Ông Trương Thanh Tùng - Thành viên
- Bà Vũ Thị Ngọc Lan - Thành viên

Ban kiểm soát nhiệm kỳ 2019-2024 bắt đầu hoạt động từ ngày 25/6/2019 với 03 thành viên:

- Bà Nguyễn Hương Nga – Trưởng ban
- Ông Vũ Xuân Dương – Thành viên
- Bà Trần Thị Kim Oanh – Thành viên

1.2. Hoạt động của Ban Kiểm soát

Hoạt động của Ban kiểm soát nhiệm kỳ 2014 – 2018 đã được báo cáo “Báo cáo của Ban kiểm soát năm 2018 và tổng kết nhiệm kỳ 2014-2018” tại cuộc họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2019 và đã được ĐHĐCĐ thông qua ngày 25/6/2019.

Hoạt động của Ban kiểm soát nhiệm kỳ 2019-2024 bắt đầu từ ngày 25/6/2019, Ban kiểm soát đã thực hiện nhiệm vụ Đại hội đồng cổ đông giao và hoạt động một cách chủ động theo quy định của pháp luật và Điều lệ Công ty, cụ thể như sau:

- Tham gia các cuộc họp của HĐQT theo quy định.
- Giám sát việc thực hiện Nghị quyết của Đại Hội đồng cổ đông.
- Xem xét nội dung các tờ trình, báo cáo của Ban Điều hành gửi tới HĐQT Công ty.
- Kiểm tra việc công bố thông tin của Công ty, tuân thủ theo các quy định của pháp luật.
- Tổ chức xem xét các báo cáo tổng kết tài chính, kinh doanh do Ban Tổng Giám đốc và Phòng tài chính kế toán công ty chuẩn bị.

- Thảo luận với kiểm toán viên độc lập về việc kiểm toán báo cáo tài chính soát xét giữa kỳ và kiểm toán hàng năm liên quan đến những vấn đề khó khăn, tồn tại và các vấn đề mà kiểm toán viên độc lập muốn bàn bạc.
- Ban Kiểm soát đã thực hiện việc kiểm tra, giám sát HĐQT, Ban Tổng Giám đốc trong việc quản lý và điều hành Công ty theo đúng quy định của pháp luật và Điều lệ Công ty.
- Tổ chức các cuộc họp định kỳ và bất thường của Ban kiểm soát để thảo luận, về hoạt động của Ban kiểm soát và hoạt động của Công ty.
- Các công việc khác theo chức năng nhiệm vụ của Ban Kiểm soát.

2. KẾT QUẢ GIÁM SÁT HOẠT ĐỘNG CỦA HĐQT VÀ BAN ĐIỀU HÀNH

2.1. Hoạt động của Hội đồng quản trị

- Hội đồng quản trị Công ty đã tổ chức các cuộc họp định kỳ theo quy định phù hợp với luật Doanh nghiệp và Điều lệ của Công ty.
- HĐQT cũng đã thông qua Nghị quyết bằng hình thức xin ý kiến bằng văn bản và ban hành các Nghị quyết, Quyết định phù hợp với quy định của pháp luật và Điều lệ Công ty.
- HĐQT luôn bám sát các hoạt động của Ban Điều hành, kịp thời đưa ra các định hướng và chỉ đạo nâng cao hiệu quả hoạt động của Công ty.
- Hoạt động quản trị của HĐQT đảm bảo tính công khai minh bạch. Các cuộc họp đều có nội dung cụ thể, được ghi biên bản và ban hành Nghị quyết, Quyết định đúng trình tự, đúng thẩm quyền và phù hợp với các quy định của pháp luật và điều lệ Công ty.
- Đã cử người đại diện phần vốn của Công ty tại các công ty con, giao nhiệm vụ và giám sát hoạt động của người đại diện.
- Trong quá trình hoạt động, HĐQT đã chỉ đạo, giám sát Ban Tổng Giám đốc trong việc tổ chức thực hiện Nghị quyết ĐHCĐ và Nghị quyết của HĐQT. Năm 2019, kết quả Công ty đã cơ bản hoàn thành kế hoạch sản xuất kinh doanh đã đề ra.

2.2. Hoạt động của Ban Điều hành

- Ban Điều hành đã triển khai kịp thời các Nghị quyết, Quyết định của HĐQT.
- Ban Tổng Giám đốc đã có nhiều nỗ lực đảm bảo duy trì hoạt động sản xuất kinh doanh, điều hành quản lý và phát huy các nguồn lực về vốn, tài sản và lao động hiện có của Công ty, thực hiện đầy đủ nghĩa vụ với nhà nước và các chế độ chính sách cho người lao động. Trong năm, Công ty đã thu hồi được một phần khoản công nợ với ông Hà Trọng Nam và tích cực trong việc đánh giá lại toàn diện hoạt động của Công ty và các đơn vị thành viên để có các phương án tái cơ cấu, xử lý nợ trình HĐQT của Công ty xem xét quyết định.

3. HOẠT ĐỘNG CỦA BAN KIỂM SOÁT

Ban kiểm soát hoạt động một cách chủ động theo quy định của pháp luật, Điều lệ Công ty, cụ thể:

- Tham gia các cuộc họp của HĐQT theo quy định và đưa ra ý kiến/ kiến nghị đối với một số vấn đề cần thiết;
- Xem xét các báo cáo tổng kết tài chính, kinh doanh do Ban Tổng giám đốc và Phòng tài chính kế toán công ty chuẩn bị;
- Ban Kiểm soát đã thực hiện việc kiểm tra, giám sát HĐQT, Ban Tổng Giám đốc trong việc quản lý và điều hành Công ty theo đúng quy định của pháp luật và Điều lệ Công ty; *tr*

- Ban Kiểm soát đã phối hợp tốt với HĐQT và Ban Tổng giám đốc, kịp thời nắm bắt tình hình hoạt động của Công ty;
- Tổng số buổi họp Ban kiểm soát nhiệm kỳ 2019-2024 trong năm 2019 là 03 buổi.

Kết quả thẩm định báo cáo tài chính năm 2019 của Công ty

- Ban kiểm soát thực hiện việc thẩm định Báo cáo tài chính riêng và báo cáo tài chính hợp nhất cho năm tài chính kết thúc ngày 31/12/2019. Công tác thẩm định dựa trên quá trình kiểm soát trong năm.
- Báo cáo tài chính hợp nhất của Công ty được lập trên cơ sở hợp nhất các Báo cáo tài chính của công ty mẹ và các công ty con. Báo cáo đã được kiểm toán bởi Công ty TNHH Hãng kiểm toán AASC.
- Báo cáo đã phản ánh trung thực và hợp lý trên các khía cạnh trọng yếu, tình hình tài chính hợp nhất của Công ty tại thời điểm 31/12/2019 cũng như kết quả kinh doanh và tình hình lưu chuyển tiền tệ cho năm tài chính kết thúc cùng ngày, phù hợp với chuẩn mực kế toán, Chế độ kế toán doanh nghiệp Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày Báo cáo tài chính hợp nhất.

Một số chỉ tiêu đánh giá tình tài chính hợp nhất của Công ty cho năm tài chính kết thúc ngày 31/12/2019:

STT	Chỉ tiêu	Thực hiện năm 2019	Kế hoạch năm 2019	%TH19/19/KH19
1	Tổng doanh thu	1.210	1.147	106%
2	Tổng chi phí	1.137	1.130	101%
3	Tổng lợi nhuận kế toán trước thuế	73	17	429%
4	Lợi nhuận sau thuế	31	-22	243%

4. THÙ LAO CỦA BAN KIỂM SOÁT TRONG NĂM 2019

Kế hoạch

(Đơn vị tính:

VND)

STT	Chỉ tiêu	Số lượng thành viên (Người)	Trong thời gian còn lại của Nhiệm kỳ 2014 - 2018 (từ 01/01/2019 đến 24/06/2019)	Nhiệm kỳ 2019 - 2024 (từ 25/06/2019 đến 31/12/2019)	Tổng thù lao được phê duyệt 2019 (Gross) (VND)
	Trưởng ban BKS	01	65.000.000	123.000.000	188.000.000
	Thành viên BKS	02	65.000.000	123.000.000	188.000.000
	Tổng cộng BKS		130.000.000	246.000.000	376.000.000

Thực hiện

STT	Chỉ tiêu	Số lượng thành viên (Người)	Trong thời gian còn lại của Nhiệm kỳ 2014 - 2018 (từ 01/01/2019 đến 24/06/2019)	Nhiệm kỳ 2019 - 2024 (từ 25/06/2019 đến 31/12/2019)	Tổng thù lao đã chi trả năm 2019 (Gross) (VND)
	Trưởng ban BKS	01	64.999.999	123.000.000	189.000.000

	Thành viên BKS	02	65.000.004	123.000.000	189.000.000
	Tổng cộng BKS		130.000.000	246.000.000	376.000.000

5. KẾT LUẬN VÀ KIẾN NGHỊ

- Mặc dù Ban Điều hành đã có nhiều cố gắng trong việc thu hồi công nợ trong các năm vừa qua nhưng kết quả chưa thật khả quan. Vì vậy, Ban Điều hành cần có những động thái quyết liệt hơn nữa để nâng cao hiệu quả.

6. PHƯƠNG HƯỚNG NHIỆM VỤ CỦA BKS NĂM 2019

Để Ban kiểm soát tiếp tục hoàn thành nhiệm vụ kiểm tra, giám sát theo quy định của Điều lệ Công ty và Đại hội đồng cổ đông giao phó, Ban Kiểm soát trong năm 2020 cần tập trung vào một số nhiệm vụ quan trọng, chủ yếu sau:

- Thường xuyên và định kỳ kiểm tra giám sát việc thực hiện, chấp hành các chính sách, chế độ quy định của Nhà nước, Điều lệ Công ty, Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông và các nghị quyết, quyết định đã được HĐQT Công ty ban hành;
- Kiểm tra, thẩm định báo cáo tài chính định kỳ;
- Theo dõi, kiểm soát việc thực hiện quy chế nội bộ của Công ty.
- Thực hiện các công tác đột xuất khác mà HĐQT hoặc các cổ đông yêu cầu trong phạm vi chức năng của Ban Kiểm soát được quy định.
- Trên cơ sở kiểm tra hoạt động của toàn Công ty, Ban Kiểm soát sẽ kiến nghị với HĐQT và Ban điều hành để có các điều chỉnh, bổ sung các giải pháp nhằm đảm bảo cho công tác quản lý được chặt chẽ, đúng quy tắc, tránh được các rủi ro pháp lý trong quá trình hoạt động.

Trên đây là Báo cáo kết quả hoạt động năm 2019 và Kế hoạch hoạt động năm 2020 của Ban kiểm soát, kính trình trước Đại hội đồng cổ đông./.

Nơi nhận:

- ĐHDCĐ OCH;
- Website OCH;
- HĐQT, BĐH;
- Lưu VP, BKS.

TM. BAN KIỂM SOÁT

Trưởng ban

NGUYỄN HƯƠNG NGA

**CÔNG TY CỔ PHẦN
KHÁCH SẠN VÀ DỊCH VỤ ĐẠI DƯƠNG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Số 01./2020/TT-HĐQT

Hà Nội, ngày 06 tháng 05 năm 2020

TỜ TRÌNH

(V/v: Thay đổi tên Công ty và thay đổi trụ sở chính của Công ty)

**Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2020
Công ty Cổ phần Khách sạn và Dịch vụ Đại Dương**

Căn cứ:

- Luật Doanh nghiệp số 68/2014/QH13 được Quốc hội ban hành ngày 26/11/2014 (“Luật Doanh nghiệp 2014”);
- Nghị định số 71/2017/NĐ-CP ngày 06/6/2017 của Chính phủ hướng dẫn về quản trị công ty áp dụng đối với công ty đại chúng (“Nghị định 71”);
- Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty Cổ phần Khách sạn và Dịch vụ Đại Dương (“Điều lệ”);
- Nhu cầu thực tế của Công ty.

I. Đề xuất thay đổi tên Công ty

Để nâng cao giá trị thương hiệu và sức cạnh tranh cho Công ty, Hội đồng quản trị trình Đại hội đồng cổ đông xem xét thông qua đề xuất thay đổi tên Công ty như sau:

1. Thông qua điều chỉnh cấu trúc tên Công ty:

1.1. Tên công ty hiện tại:

- Tên tiếng Việt: CÔNG TY CỔ PHẦN KHÁCH SẠN VÀ DỊCH VỤ ĐẠI DƯƠNG
- Tên tiếng Anh: Ocean Hospitality & Service Joint Stock Company
- Tên giao dịch: Ocean Hospitality & Service Joint Stock Company

1.2. Đề nghị thay đổi:

- Tên tiếng Việt: CÔNG TY CỔ PHẦN KHÁCH SẠN VÀ DỊCH VỤ OCH
- Tên tiếng Anh: OCH Hospitality & Service Joint Stock Company
- Tên giao dịch: Công ty Cổ phần Khách sạn và Dịch vụ OCH

2. Ủy quyền cho Hội đồng quản trị chỉ đạo việc thực hiện các thủ tục có liên quan đến việc thay đổi tên Công ty.


II. Đề xuất thay đổi trụ sở chính của Công ty

Căn cứ đăng ký kinh doanh của Công ty Cổ phần Khách sạn và Dịch vụ Đại Dương, trụ sở chính của Công ty đang được đăng ký tại: **số 4 Láng Hạ, Phường Thành Công, Quận Ba Đình, thành phố Hà Nội**. Tuy nhiên, hiện nay Công ty không còn hoạt động nào tại địa chỉ đăng ký này và thực tế toàn bộ đội ngũ nhân sự và văn phòng làm việc của Công ty đều đặt tại Văn phòng đại diện của Công ty tại: Tầng 3, Tòa Nhà VNT, số 19 Nguyễn Trãi, phường Khương Trung, quận Thanh Xuân, thành phố Hà Nội.

Việc duy trì địa chỉ trụ sở khác với địa chỉ hoạt động thực tế của Công ty sẽ khiến công ty gặp một số bất lợi trong hoạt động, ví dụ như: không nhận được công văn/ thông báo, tài liệu... được các cơ quan/tổ chức/đối tác gửi đến theo thông tin trụ sở chính; bị cơ quan Quản lý thuế xử lý do không hoạt động tại địa điểm đã đăng ký...

Vi vậy, để tuân thủ các quy định của Pháp luật và giảm thiểu rủi ro đối với hoạt động của Công ty, Hội đồng quản trị kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét và thông qua:

1. Chấp thuận việc thay đổi địa điểm đặt trụ sở chính của Công ty từ số 4 Láng Hạ, Phường Thành Công, Quận Ba Đình, thành phố Hà Nội sang **Tầng 3 Tòa VNT, số 19 Nguyễn Trãi, phường Khương Trung, Quận Thanh Xuân, thành phố Hà Nội.**
2. Giao Hội đồng quản trị thực hiện các thủ tục cần thiết để thay đổi địa điểm đặt trụ sở chính, sửa đổi nội dung Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh, Điều lệ Công ty theo nội dung được phê duyệt nêu trên.

Trân trọng kính trình! 

Nơi nhận:

- Như trên;

- Lưu: VT.

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH HĐQT**



NGUYỄN THÀNH TRUNG

**CÔNG TY CỔ PHẦN
KHÁCH SẠN VÀ DỊCH VỤ ĐẠI DƯƠNG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Số: 03/2020/TT-HĐQT

Hà Nội, ngày 06 tháng 05 năm 2020

TỜ TRÌNH

(V/v: Tăng số lượng thành viên độc lập HĐQT và bầu bổ sung thành viên độc lập HĐQT)

**Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2020
Công ty Cổ phần Khách sạn và Dịch vụ Đại Dương**

Căn cứ:

- Luật Doanh nghiệp số 68/2014/QH13 được Quốc hội ban hành ngày 26/11/2014 (“Luật Doanh nghiệp 2014”);
- Nghị định số 71/2017/NĐ-CP ngày 06/6/2017 của Chính phủ hướng dẫn về quản trị công ty áp dụng đối với công ty đại chúng (“Nghị định 71”);
- Điều lệ của Công ty Cổ phần Khách sạn và Dịch vụ Đại Dương (“Điều lệ”).

Hội đồng quản trị Công ty Cổ phần Khách sạn và Dịch vụ Đại Dương kính trình Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2020 các nội dung như sau:

Theo Điều 24 Điều lệ Công ty Cổ phần Khách sạn và Dịch vụ Đại Dương quy định: “Số lượng thành viên Hội đồng quản trị ít nhất là năm (05) người và nhiều nhất là mười một (11) người. Nhiệm kỳ của Hội đồng quản trị là năm (05) năm...”.

Theo Khoản 5 Điều 13 Nghị định 71 quy định: “Cơ cấu thành viên Hội đồng quản trị của công ty niêm yết phải đảm bảo tối thiểu 1/3 tổng số thành viên Hội đồng quản trị là thành viên độc lập.”

Theo đó, tại cuộc họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2019 tổ chức ngày 25/06/2019, Đại hội đồng cổ đông Công ty đã bầu ra 05 (năm) thành viên Hội đồng quản trị nhiệm kỳ 2019 – 2024, trong đó có 03 thành viên HĐQT và 02 thành viên độc lập HĐQT. Tỷ lệ số lượng thành viên Độc lập HĐQT này đã đảm bảo theo quy định tại Nghị định 71. Tuy nhiên để tăng cường hơn nữa tính minh bạch trong công tác quản trị Công ty, Hội đồng quản trị kính trình Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2020 xem xét, thông qua các nội dung cụ thể như sau:

1. Tăng số lượng thành viên HĐQT từ 05 thành viên lên 06 thành viên HĐQT, trong đó số lượng thành viên Độc lập HĐQT là 03 thành viên.
2. Bầu bổ sung 01 thành viên Độc lập Hội đồng quản trị. Nhiệm kỳ của thành viên Độc lập HĐQT được bầu bổ sung là 05 năm kể từ khi được bầu.

Hội đồng quản trị kính trình Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2020 xem xét, thông qua./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Lưu: VT.

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH HĐQT**



NGUYỄN THÀNH TRUNG

**CÔNG TY CỔ PHẦN
KHÁCH SẠN VÀ DỊCH VỤ ĐẠI DƯƠNG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Số: 04/2020/TT-HĐQT

Hà Nội, ngày 06 tháng 05 năm 2020

TỜ TRÌNH

(V/v: Thông qua Báo cáo tài chính năm 2019 đã được kiểm toán)

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2020

Công ty Cổ phần Khách sạn và Dịch vụ Đại Dương

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 68/2014/QH13 được Quốc hội thông qua ngày 26/11/2014;
- Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty Cổ phần Khách sạn và Dịch vụ Đại Dương;

Thực hiện Nghị quyết 01/2019/QĐ-ĐHĐCĐ của Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2019, Hội đồng Quản trị Công ty Cổ phần Khách sạn và Dịch vụ Đại Dương đã lựa chọn đơn vị kiểm toán báo cáo tài chính năm 2019 của Công ty Cổ phần Khách sạn và Dịch vụ Đại Dương (“OCH”) là Công ty TNHH Hãng Kiểm toán AASC.

Hội đồng quản trị trình Đại hội cổ đông thông qua Báo cáo tài chính riêng và Báo cáo tài chính hợp nhất năm 2019 đã được kiểm toán bởi Công ty TNHH Hãng Kiểm toán AASC. Báo cáo tài chính riêng đã được kiểm toán và báo cáo tài chính hợp nhất năm 2019 đã được kiểm toán, được công bố thông tin theo quy định của pháp luật, đồng thời được đăng tải trên website của Công ty (www.och.vn).

Các chỉ tiêu tài chính cơ bản năm 2019 như sau:

(Đơn vị: đồng)

STT	Chỉ tiêu	BCTC Riêng 2019 kiểm toán	BCTC Hợp nhất 2019 kiểm toán
1	Tổng Tài sản	1.926.776.691.993	3.128.168.971.789
2	Nợ phải trả	158.904.176.013	1.920.120.165.812
3	Vốn chủ sở hữu	1.767.872.515.980	1.208.048.805.977
4	Tổng doanh thu	354.306.939.975	1.210.363.510.695
5	Tổng chi phí	149.653.781.074	1.137.294.527.183
6	Lợi nhuận trước thuế	204.653.108.951	73.068.983.512
7	Lợi nhuận sau thuế	204.556.142.372	31.411.615.033

Kính trình Đại hội đồng cổ đông Công ty Cổ phần Khách sạn và Dịch vụ Đại Dương xem xét, cho ý kiến và thông qua./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Lưu: HĐQT, VT.

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH**

NGUYỄN THÀNH TRUNG